

SỔ PHỤ / STATEMENT

Tên khách hàng/ Customer name : UB Mặt Trận Tổ Quốc Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ / Address : Tầng 3, nhà B, trụ sở Liên Cơ Quan tỉnh Bắc Giang

Ngày in / Print out date : 16/09/2024

Loại tiền / Ccy : VND

Loại tiền gửi / DP kind : TG KKH TCKT

Tài khoản đồng sở hữu/ Joint A/C : No

Số tài khoản / A/C No : 2500201017924

Tình trạng tài khoản/ A/C status : Active

Ngày phát sinh trước / Prior Statement : 10/09/2024

Doanh số nợ tháng / Monthly less debit :

Số dư cuối ngày / Ending balance : 15/09/2024

5,095,352,665 Doanh số có tháng / Monthly plus credit: 5,095,352,665

Số bút toán/Doanh số nợ/ Less debit : 0

Doanh số nợ năm / Annual less debit :

Số bút toán/Doanh số có / Plus credit : 1313

5,095,352,665 Doanh số có năm / Annual plus credit : 5,095,352,665

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|------------|--|-------|------------|---------------|-----------------------|
| 10/09/2024 | MO TK | | 1 | 1 | |
| 10/09/2024 | Ung ho bao lu FT24254290307730 | | 200,000 | 200,001 | 94351209 |
| 10/09/2024 | ung ho khac phuc con bao Yagi FT24254187301080 | | 8,000,000 | 8,200,001 | 94352503 |
| 10/09/2024 | ung ho bao | | 100,000 | 8,300,001 | 4508432 |
| 10/09/2024 | DOAN THI THU THUY ung ho BG qua con bao so 3 | | 1,000,000 | 9,300,001 | 5202778 |
| 10/09/2024 | MB(024188)(Nguyen Yen Giang ung ho khac phuc bao lu) | | 1,000,000 | 10,300,001 | 20240910024188 |
| 10/09/2024 | MBVCB.6993375622.323075.so nha 183 pho Nenh ung ho.CT tu 9983626286 LE ANH TUAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 11,300,001 | 5495713 |
| 10/09/2024 | CTY TNHH BAO BI DAI VIET TP.HCM UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU-100924-15:51:47 415329 | | 10,000,000 | 21,300,001 | 95703875 |
| 10/09/2024 | Co ha ung ho dong bao FT24254817437068 | | 2,000,000 | 23,300,001 | 95952832 |
| 10/09/2024 | MBVCB.6994385427.942184.BUI THI OANH UNG HO ND BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 0731000682460 BUI THI OANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 23,800,001 | 6001595 |
| 10/09/2024 | GIAP THI YEN chuyen tien | | 1,000,000 | 24,800,001 | 7035769 |
| 11/09/2024 | LE DUC HUAN Chuyen tien ung ho lu lut | | 500,000 | 25,300,001 | 7591282 |
| 11/09/2024 | TRUONG DAO ung ho Bac Giang khac phuc hau qua thien tai | | 1,000,000 | 26,300,001 | 7632002 |
| 11/09/2024 | Bac giang co len FT24255916507332 | | 300,000 | 26,600,001 | 97628762 |
| 11/09/2024 | mot chut tam long FT24255619264855 | | 50,000 | 26,650,001 | 97719315 |
| 11/09/2024 | Bac giang co len | | 100,000 | 26,750,001 | 97737386 |
| 11/09/2024 | Bgiang co lennn | | 100,000 | 26,850,001 | 7779639 |
| 11/09/2024 | TRAN DUC THANG chuyen tien | | 200,000 | 27,050,001 | 7804817 |
| 11/09/2024 | MBVCB.6999120378.895627.NGO THI DOAN chuyen tien.CT tu 1018918497 NGO THI DOAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 27,150,001 | 7822401 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 11/09/2024 | MBVCB.6999481385.110201.NGUY THI THAO chuyen tien.CT tu 1050069180 NGUYEN THI THAO toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 27,350,001 | 7966364 |
| 11/09/2024 | Gd 13 Nguyen Thi Luu 2 Vuot bao Chong lu cung BG than iu FT24255847404000 | | 3,985,420 | 31,335,421 | 98397783 |
| 11/09/2024 | TRAN THANH LIEM Chuyen tien | | 200,000 | 31,535,421 | 98463274 |
| 11/09/2024 | Mu bao hiem Hien Loan 66 Xuong Giang Tran Phu cung BG than iu vuot lu | | 200,000 | 31,735,421 | 98477383 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 32,035,421 | 8607700 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 300,000 | 32,335,421 | 98687456 |
| 11/09/2024 | MB(875990)(ung ho ND bi thiet hai do con bao so 3) | | 250,000 | 32,585,421 | 20240911875990 |
| 11/09/2024 | UNG HO NHAN DAN BAC GIANG | | 1,000,000 | 33,585,421 | 98780223 |
| 11/09/2024 | Diem Huong ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24255878997984 | | 500,000 | 34,085,421 | 98814070 |
| 11/09/2024 | GD Sn5LyTuTrong4 ,P Xuong Giang ung ho Bao lu tai BG FT24255752120325 | | 500,000 | 34,585,421 | 98821607 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24255956597209 | | 200,000 | 34,785,421 | 98821617 |
| 11/09/2024 | HOANG VAN DUOC chuyen tien ung Ho Nhan Dan Tinh Bac Giang Bao Lu . | | 200,000 | 34,985,421 | 8849399 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7001079209.067735.Ung ho dong bao lu lut BG.CT tu 0351000281832 THAN THI LOAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 5,000,000 | 39,985,421 | 8851168 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lut | | 200,000 | 40,185,421 | 98915933 |
| 11/09/2024 | Mon qua nho, trai tim to, Tam tinh gui gam, vui buon co nhau. FT24255127269038 | | 100,000 | 40,285,421 | 98934165 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7001246394.165625.Hang tieu dung Bach Tuyen ung ho tinh Bac Giang vuot qua bao lu.CT tu 0731000688555 PHUNG BACH TUYET toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 3,000,000 | 43,285,421 | 8942839 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7001268526.179448.Nguyen Van Hiep ung ho cho cong cuoc chong bao, lu..CT tu 9913056695 NGUYEN VAN HIEP toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 43,385,421 | 8952542 |
| 11/09/2024 | TRAN THI HAO chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai bao yagi FT24255037466509 | | 400,000 | 43,785,421 | 98970141 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7001326343.213990.ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0351000713611 DUONG THI THANH HOA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 150,000 | 43,935,421 | 8981844 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 11/09/2024 | MBVCB.7001329227.217419.ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0731000789193 HOANG MANH THANG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 44,935,421 | 8984871 |
| 11/09/2024 | NGUYEN XUAN TRUONG ung ho nhan dan tinh BG bi bao lu FT24255224026157 | | 1,000,000 | 45,935,421 | 98990265 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7001348429.227257.NGUYEN LY NGOC THUY chuyen tien.CT tu 0071000811771 NGUYEN LY NGOC THUY toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 46,235,421 | 8991973 |
| 11/09/2024 | NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien | | 200,000 | 46,435,421 | 99003010 |
| 11/09/2024 | TRAN TRI DUNG ung ho dong bao Bac Giang bi bao lu | | 2,000,000 | 48,435,421 | 9015569 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7001401167.266700.ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0351000667917 VU THI DUNG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 49,435,421 | 9026143 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7001403598.269669.TRAN THI MINH chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000666487 TRAN THI MINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 49,735,421 | 9031189 |
| 11/09/2024 | NGUYEN THI LIEN chuyen FT24255512105010 | | 500,000 | 50,235,421 | 99052452 |
| 11/09/2024 | Lai bac giang ung ho lu lut chuyen FT24255050683207 | | 3,000,000 | 53,235,421 | 99061872 |
| 11/09/2024 | TRAN VAN PHU chuyen tien | | 300,000 | 53,535,421 | 9094975 |
| 11/09/2024 | Ta Thi Mai Dung ung ho thien tai Tinh Bac Giang | | 500,000 | 54,035,421 | 99112671 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7001569346.365759.TRAN BA NAM ,ung ho nd tinh bac giang bi bao lu.CT tu 1041375507 TRAN BA NAM toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 54,235,421 | 9120212 |
| 11/09/2024 | LUONG HONG SON UNG HO KHAC PHUC BAO LUT TINH BAC GIANG FT24255295745653 | | 5,000,000 | 59,235,421 | 99131849 |
| 11/09/2024 | MB(967961)(ung ho nhan dan bac giang bi bao lu) | | 200,000 | 59,435,421 | 20240911967961 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7001603564.384737.NGUYEN HONG LINH ung ho ba con Bac Giang khac phuc hau qua con bao Yagi.CT tu 9979941743 NGUYEN HONG LINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 980,000 | 60,415,421 | 9137857 |
| 11/09/2024 | NGUYEN THI HIEN chuyen tien ung ho nguoi dan bac giang | | 500,000 | 60,915,421 | 9140556 |
| 11/09/2024 | chau khong co nhieu mong que huong bac giang minh som qua khoi kho khan nay a | | 10,000 | 60,925,421 | 9139772 |
| 11/09/2024 | DUONG THI MEN ung ho nhan dan Bac giang bi bao lu | | 1,000,000 | 61,925,421 | 9149935 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 11/09/2024 | MBVCB.7001633557.405837.ung ho nhan dan BG bi bao lu.CT tu 0731000697971 GIAP THI NGOC HAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 62,025,421 | 9154682 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang thien tai con bao so ba | | 200,000 | 62,225,421 | 99183452 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7001698280.443370.NGUYEN THI LAM ung ho nguoi dan Bac Giang khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1022818931 NGUYEN THI LAM toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 62,725,421 | 9188506 |
| 11/09/2024 | Luu Phuoc Hong ung ho dong bao Bac Giang bi bao lu. | | 1,000,000 | 63,725,421 | 9203198 |
| 11/09/2024 | MB(987323)(PHAM HUYEN ANH ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 200,000 | 63,925,421 | 20240911987323 |
| 11/09/2024 | MB(999841)(TRAN PHUONG THAO 107 QUACH NHAN UNG HO ND TINH BAC GIANG BI BAO LU) | | 200,000 | 64,125,421 | 20240911999841 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 64,225,421 | 9262995 |
| 11/09/2024 | NGUYEN THI TRUC ung ho dong bao vung lu FT24255891001003 | | 50,000 | 64,275,421 | 99274171 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7001876768.551100.Ung ho ubnd tinh Bac Giang bi bao.CT tu 1020166033 CHU THE TUAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 64,375,421 | 9277736 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24255614007657 | | 200,000 | 64,575,421 | 99282611 |
| 11/09/2024 | DO KIEU TRANG than gui dong bao que huong | | 10,000,000 | 74,575,421 | 99287922 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan vung lu lut | | 1,000,000 | 75,575,421 | 9307514 |
| 11/09/2024 | MB(011946)(DANG TRAN THANH THUY ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu) | | 5,000,000 | 80,575,421 | 20240911011946 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7001947227.594280.SAM THI HANH chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0351000970931 SAM THI HANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 81,075,421 | 9312497 |
| 11/09/2024 | MB(013329)(NGUYEN VAN TY chuyen tien) | | 500,000 | 81,575,421 | 20240911013329 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu, mong moi nguoi binh an | | 1,000,000 | 82,575,421 | 99333248 |
| 11/09/2024 | NGO DUC QUANG Chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 5,000,000 | 87,575,421 | 99339300 |
| 11/09/2024 | NGUY MINH HIEU quyen gop chia se kho khan voi nguoi dan vung bao lu. Mong moi nguoi binh an. FT24255375503157 | | 300,000 | 87,875,421 | 99371646 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7002113226.696776.TRINH HUU NGOC chuyen tien ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0731000762034 TRINH HUU NGOC toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 88,375,421 | 9392578 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang
Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang
Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 11/09/2024 | MBVCB.7002166147.724436.NGUY THI LAN HUONG chuyen tien.CT tu 0731000680513 NGUYEN THI LAN HUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 88,575,421 | 9412521 |
| 11/09/2024 | TRAN THI HOAI LINH gop chut long ung ho ba con Bac Giang vuot qua bao lu | | 300,000 | 88,875,421 | 99413307 |
| 11/09/2024 | NGUYEN VAN TOAN chuyen tien Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu do bao Yagi | | 2,000,000 | 90,875,421 | 9417401 |
| 11/09/2024 | TA THI DUNG chuyen tien ung ho nhan dan bac giang bi bao lu | | 200,000 | 91,075,421 | 99437835 |
| 11/09/2024 | NGO THI KIM CHINH Hiep Hoa toi co len FT24255308468031 | | 100,000 | 91,175,421 | 99444905 |
| 11/09/2024 | DUONG THI THIEN THIEN Chuyen tien | | 100,000 | 91,275,421 | 99457604 |
| 11/09/2024 | MB(049329)(NGUYEN HA PHUONG chuyen tien uh tinh bac giang) | | 50,000 | 91,325,421 | 20240911049329 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7002269420.791214.DAO VAN CONG . tri yen .nghia phuong . luc nam. bac giang ung ho lu lut .CT tu 9437218888 DAO VAN CONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 2,000,000 | 93,325,421 | 9462463 |
| 11/09/2024 | Ung ho Nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 93,825,421 | 9482786 |
| 11/09/2024 | Con gai bo me Hoan Xay thanh pho Bac Giang ung ho que huong vuot qua mua bao lu | | 2,000,000 | 95,825,421 | 99487849 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7002369056.853766.TRAN THI HONG chuyen tien.CT tu 0731000643230 TRAN THI HONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 95,925,421 | 9506128 |
| 11/09/2024 | NGUYEN THI MINH HUE ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu FT24255873171191 | | 100,000 | 96,025,421 | 99507860 |
| 11/09/2024 | HOANG THI LY ung ho ba con Bac Giang vuot qua bao Yagi | | 200,000 | 96,225,421 | 99514981 |
| 11/09/2024 | CONG TY CP THUONG MAI DICH VU SAN XUAT SLIGHTING GROUP VA BIEN VIET TRAVELL ung ho ND Tinh BG bao lu FT24255841871005 | | 500,000 | 96,725,421 | 99527753 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7002438593.891068.ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0351001003158 BUI THI BICH HONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 97,225,421 | 9531438 |
| 11/09/2024 | MB(068125)(UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU) | | 4,000,000 | 101,225,421 | 20240911068125 |
| 11/09/2024 | LE MINH TIEN hiep hoa toi se on | | 29,000 | 101,254,421 | 9533959 |
| 11/09/2024 | TA THU LUONG ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 50,000 | 101,304,421 | 9542802 |
| 11/09/2024 | MB(074511)(TRAN THI THUY chuyen tien ung ho nhan dan bg bi lu lut) | | 500,000 | 101,804,421 | 20240911074511 |
| 11/09/2024 | TRAN THI TUYEN que Bac giang Chuyen tien ung ho bao lu | | 1,000,000 | 102,804,421 | 99560800 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 11/09/2024 | VI VAN NAM chuyen tien cua it long nhieu ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu som vuot qua | | 500,000 | 103,304,421 | 9564971 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 104,304,421 | 9568152 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7002529682.950791.gia dinh be hoang phuc va duc hieu ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu .CT tu 1022334507 PHI MAI ANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 104,604,421 | 9572101 |
| 11/09/2024 | cua hang myt dua ung ho nd tinh bg khac phuc bao lu, ma GD 249002269 | | 200,000 | 104,804,421 | 99591228 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 105,304,421 | 99600685 |
| 11/09/2024 | Gia dinh Tuong Vi ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu so 3 | | 200,000 | 105,504,421 | 9647892 |
| 11/09/2024 | LE HOANG ANH ung ho ba con Bac Giang khac phuc hau qua con bao Yagi FT24255027396481 | | 980,000 | 106,484,421 | 99669366 |
| 11/09/2024 | Minh Triet ung ho khac phuc lu lut bao so 3 | | 500,000 | 106,984,421 | 99674788 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7002815556.122384.ung bo dong bao bi bao lu.CT tu 0821000044997 NGUYEN THI ANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 2,000,000 | 108,984,421 | 9686460 |
| 11/09/2024 | TRINH HAI ANH ung ho dong bao bi bao lut Tinh BG FT24255800522843 | | 500,000 | 109,484,421 | 99689721 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 109,584,421 | 99692537 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7002851567.147572.ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0351000912517 PHAM THI TUYET toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 110,084,421 | 9702631 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 110,584,421 | 99706694 |
| 11/09/2024 | UNG HO NHAN DAN BAC GIANG KHAC PHUC BAO LUT tai AGRIBANK | | 500,000 | 111,084,421 | 99706900 |
| 11/09/2024 | NGO DUC NAM ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 100,000 | 111,184,421 | 99707019 |
| 11/09/2024 | be minh duong ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu FT24255067206005 | | 1,000,000 | 112,184,421 | 99709421 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7002872744.159987.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lut.CT tu 1013508459 DUONG THI THU HOA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 112,384,421 | 9711034 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 113,384,421 | 99713784 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7002894658.174697.HOANG THI HUYEN chuyen tien ung ho lu lut .CT tu 0011004047322 HOANG THI HUYEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 114,384,421 | 9720376 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac giang bi bao lu | | 30,000 | 114,414,421 | 9720882 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 11/09/2024 | Trung Dung Hiep Hoa ung ho ba con Bac Giang vung lu | | 3,000,000 | 117,414,421 | 9738187 |
| 11/09/2024 | TRAN TUAN HA Chuyen tien | | 50,000 | 117,464,421 | 9755429 |
| 11/09/2024 | DO HONG HA ung ho nguoi dan Bac Giang khac phuc bao lu | | 100,000 | 117,564,421 | 9760263 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7002999887.237736.CTY TNHH DOAN MY PHAT UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU.CT tu 0351001093297 TU VAN TAI toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 2,000,000 | 119,564,421 | 9763564 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7003006051.243623.ung ho nhan dan tinh BG bi bao lux.CT tu 1027108515 NGUYEN THI HIEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 119,864,421 | 9768144 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan tinh BG bi bao lu | | 100,000 | 119,964,421 | 99769987 |
| 11/09/2024 | UHND Bac Giang bao lu FT24255571340659 | | 500,000 | 120,464,421 | 99781603 |
| 11/09/2024 | UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU/ | | 50,000 | 120,514,421 | 9795426 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 120,714,421 | 9816961 |
| 11/09/2024 | MINH HOANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut tinh Bac Giang | | 500,000 | 121,214,421 | 9826643 |
| 11/09/2024 | Gia dinh Mimi Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24255362250852 | | 300,000 | 121,514,421 | 99827192 |
| 11/09/2024 | ung ho Nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24255613139686 | | 1,000,000 | 122,514,421 | 99835293 |
| 11/09/2024 | Ong Sang sn23 Le hong phong ,P dinh ke TP BG ung ho lu lut tinh nha BG FT24255887741780 | | 2,000,000 | 124,514,421 | 99837009 |
| 11/09/2024 | TRAN XUAN HIEU ung ho nhan dan BG bi bao lu | | 300,000 | 124,814,421 | 99851596 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 124,914,421 | 99860367 |
| 11/09/2024 | Cuu tro dong bao | | 2,000,000 | 126,914,421 | 99863717 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7003200682.365293.DINH QUOC DUC chuyen tien ung ho bac nhan dan bac giang bao lu.CT tu 0701000434274 DINH QUOC DUC toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 127,414,421 | 9864530 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24255460440050 | | 500,000 | 127,914,421 | 99879033 |
| 11/09/2024 | HA THI MAI ANH ung ho nhan dan Bac Giang chong lu lut | | 300,000 | 128,214,421 | 9888098 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 128,414,421 | 9912525 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7003294279.420843.Gd so 10/64, vuong van tra, p tran nguyen han ung ho bao lu tai BG.CT tu 0731000641507 NGUYEN THI VU QUYEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 128,614,421 | 9913418 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu FT24255613839820 | | 3,000,000 | 131,614,421 | 99918429 |
| 11/09/2024 | DO VAN LONG chuyen ung ho bao FT24255708535202 | | 500,000 | 132,114,421 | 99918566 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 11/09/2024 | MBVCB.7003309898.427588.NGUY THI NGOC ANH ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu .CT tu 1044978542 NGUYEN THI NGOC ANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 133,114,421 | 9919036 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 133,314,421 | 99923560 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu FT24255760280048 | | 200,000 | 133,514,421 | 99931839 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7003361135.461259.ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 1025137158 NONG VAN NGUYEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 133,714,421 | 9946916 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu. Bac Giang co len | | 200,000 | 133,914,421 | 9948339 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7003372869.468583.ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0011004222870 TA THANH HAI toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 134,114,421 | 9952289 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7003379055.468823.NGUY VAN CHUNG chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0021000444643 NGUYEN VAN CHUNG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 134,414,421 | 9953612 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 134,914,421 | 9959710 |
| 11/09/2024 | ung ho vung Bao lut | | 100,000 | 135,014,421 | 9966726 |
| 11/09/2024 | Bac Giang co len | | 3,000,000 | 138,014,421 | 99980484 |
| 11/09/2024 | cong ty lap thanh ung ho nhan dan bac giang bi bao lu | | 5,000,000 | 143,014,421 | 9982184 |
| 11/09/2024 | NGUYEN THI THANH HUONG Thanh tri - HN ung ho nd BG bi bao lu FT24255595405354 | | 300,000 | 143,314,421 | 99990568 |
| 11/09/2024 | Me Boi spa FT24255655293550 | | 1,000,000 | 144,314,421 | 90016482 |
| 11/09/2024 | HOANG THI TRA chuyen FT24255089066820 | | 100,000 | 144,414,421 | 90046812 |
| 11/09/2024 | MB(208012)(ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu) | | 300,000 | 144,714,421 | 20240911208012 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 145,214,421 | 90099665 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan bac giang bi bao lu so 3 | | 200,000 | 145,414,421 | 102771 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 145,914,421 | 90124698 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 146,914,421 | 127356 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 2,000,000 | 148,914,421 | 130807 |
| 11/09/2024 | MB(220597)(NGHIEM MINH TUYEN chuyen tien ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu) | | 500,000 | 149,414,421 | 20240911220597 |
| 11/09/2024 | MB(222574)(DOAN BA HUNG chuyen tien ung ho quy phong chong lut bao tinh) | | 500,000 | 149,914,421 | 20240911222574 |
| 11/09/2024 | Khoang Tuoi ViBa ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24255556569432 | | 5,000,000 | 154,914,421 | 90143504 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-------------|------------------|--------------------------|
| 11/09/2024 | Ung ho bao lu FT24255208676196 | | 2,000,000 | 156,914,421 | 90145171 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7003937343.808125.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000661806 TRINH THI HONG LIEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 157,114,421 | 261861 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 157,314,421 | 263143 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24255007956007 | | 500,000 | 157,814,421 | 90271541 |
| 11/09/2024 | MB(260762)(NGO VIET THANH SN 18 ngo 46 to 4B Tran Nguyen Han ung ho nhan dan bi bao lu) | | 500,000 | 158,314,421 | 20240911260762 |
| 11/09/2024 | MAI LY UNG HO nguoi dan tinh Bac Giang Chong Lu | | 100,000,000 | 258,314,421 | 90369900 |
| 11/09/2024 | Dinh Ti Books ho tro dia phuong khac phuc hau qua thien tai. | | 5,000,000 | 263,314,421 | 90370941 |
| 11/09/2024 | TRAN VAN TRUONG ung ho nhan dan bac giang bao lu | | 500,000 | 263,814,421 | 374583 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 264,314,421 | 90416346 |
| 11/09/2024 | IBFT TRAN THI THUY chuyen tien Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 20,000,000 | 284,314,421 | 90452335 |
| 11/09/2024 | Trung Tam Nghe Thuat Hoa Mi Bac Giang ung ho bao so 3 (by TPBank ChatPay) | | 3,000,000 | 287,314,421 | 90468887 |
| 11/09/2024 | VU CHI TU chuyen tien ung ho nhan dan tinh bac giang | | 1,000,000 | 288,314,421 | 468910 |
| 11/09/2024 | NGUYEN DUC MANH chuyen tien | | 100,000 | 288,414,421 | 519361 |
| 11/09/2024 | Ung ho Nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24255838624220 | | 100,000 | 288,514,421 | 90520560 |
| 11/09/2024 | MB(314381)(NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien ung ho nhan dan vung bao lu) | | 1,000,000 | 289,514,421 | 20240911314381 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu. | | 100,000 | 289,614,421 | 524045 |
| 11/09/2024 | NGUYEN THI GIANG Chuyen tien UHND tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 289,814,421 | 90536074 |
| 11/09/2024 | GD Dieu Ai HN ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24255260502836 | | 10,000,000 | 299,814,421 | 90536603 |
| 11/09/2024 | MB(325737)(NGUYEN THI MINH chuyen tien ung ho cac vung bao lut cua tinh anh huong con bao so 3) | | 5,000,000 | 304,814,421 | 20240911325737 |
| 11/09/2024 | LE THANH HAI ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 305,814,421 | 90594419 |
| 11/09/2024 | THAN THI UYEN chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 5,000,000 | 310,814,421 | 610994 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7004549869.187921.Ung ho nhan dan tinh BG bi bao lu.CT tu 0611001948374 NGUYEN THI ANH TUYET toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 311,314,421 | 616702 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7004583370.212798.ung ho nhan dan tinh BG khac phuc hai qua bao lu. BG co len.CT tu 0451000426259 NGUYEN THI DUYEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 311,614,421 | 636912 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 11/09/2024 | MB(342560)(VU XUAN TOAN chuyen tien ung ho lut bao do bao so 3 YAGI) | | 500,000 | 312,114,421 | 20240911342560 |
| 11/09/2024 | NGO THI THU HUONG ung ho nhan dan khac phuc bao yagi FT24255034217435 | | 200,000 | 312,314,421 | 90646179 |
| 11/09/2024 | Gia dinh be Tigy Dinh Ngoc Gia Han chung tay cung Tinh Bac Giang vuot qua thien tai | | 500,000 | 312,814,421 | 90663123 |
| 11/09/2024 | Ha Huong ung ho nguoi dan tinh bac giang chong bao lu yagi | | 2,000,000 | 314,814,421 | 90663845 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24255080500153 | | 200,000 | 315,014,421 | 90688803 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 316,014,421 | 90699753 |
| 11/09/2024 | UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 1,000,000 | 317,014,421 | 700710 |
| 11/09/2024 | NGUYEN THI HONG DIEM ung ho ba con Bac Giang khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24255732872104 | | 300,000 | 317,314,421 | 90729788 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7004784756.336153.DAO THI DIEP khacphucthientaibaoyagi .CT tu 1043195223 DAO THI DIEP toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 2,000,000 | 319,314,421 | 744842 |
| 11/09/2024 | CHU THI HIEN ung ho nhan dan BG bi bao lu FT24255838808470 | | 500,000 | 319,814,421 | 90801964 |
| 11/09/2024 | MB(386319)(Ung ho Nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 200,000 | 320,014,421 | 20240911386319 |
| 11/09/2024 | Ung ho ba con Bac Giang bi anh huong bao so 3 Yagi FT2425554084722 | | 100,000 | 320,114,421 | 90825633 |
| 11/09/2024 | Ung ho dong bao Bac Giang mua lu lut | | 1,000,000 | 321,114,421 | 835833 |
| 11/09/2024 | MB(397623)(ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu) | | 200,000 | 321,314,421 | 20240911397623 |
| 11/09/2024 | TRAN THI CHAU THUY HCM ung ho nhan dan tinh Bac Giang khac phuc thien tai FT24255847912705 | | 500,000 | 321,814,421 | 90873247 |
| 11/09/2024 | BUI THI MAI ung ho ba con Bac Giang | | 1,500,000 | 323,314,421 | 889975 |
| 11/09/2024 | TRAN MINH SON ung ho bao lu | | 2,000,000 | 325,314,421 | 903891 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 325,814,421 | 1012232 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 326,014,421 | 91015661 |
| 11/09/2024 | LE THI HUYEN TRANG chuyen tien | | 500,000 | 326,514,421 | 1019858 |
| 11/09/2024 | ung ho bao lu Bac Giang que minh | | 400,000 | 326,914,421 | 91022521 |
| 11/09/2024 | UNG HO DONG BAO BAC GIANG BI BAO LU-110924-17:34:27 008159 | | 2,000,000 | 328,914,421 | 91025610 |
| 11/09/2024 | quyen gop ung ho hau qua do bao Yagi | | 500,000 | 329,414,421 | 91038918 |
| 11/09/2024 | Gd Cubin ung ho ba con BG vuot qua bao lu FT24255080385675 | | 1,000,000 | 330,414,421 | 91042516 |
| 11/09/2024 | Ung ho ba con vung lu | | 500,000 | 330,914,421 | 1055514 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 99,999 | 331,014,420 | 91073644 |
| 11/09/2024 | NGUYEN THI THEU ung ho nhan dan bac Giang bao lu | | 1,000,000 | 332,014,420 | 91086280 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan Tinh Bac Giang bi bao lu lut | | 500,000 | 332,514,420 | 91091690 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 11/09/2024 | DAO THU HANG chuyen ung ho nd tinh bg bi bao lu FT24255260871666 | | 50,000 | 332,564,420 | 91105174 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7005560117.830781.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 1040964815 NGUYEN PHAN LINH HUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 332,764,420 | 1119784 |
| 11/09/2024 | TUYET MAI ung ho bao lu FT24255334508387 | | 2,000,000 | 334,764,420 | 91123080 |
| 11/09/2024 | Nguyen Thi Luyen so nha 759 To Dan Pho Vang, Phuong Bich Dong, thi xa Viet Yen, Tinh Bac Giang. Ung ho nhan dan bi lu lut. FT24255498226117 | | 500,000 | 335,264,420 | 91140613 |
| 11/09/2024 | MB(465218)(NGUYEN THI MUOI chuyen tien ung ho ND tinh Bac Giang bi bao lu) | | 500,000 | 335,764,420 | 20240911465218 |
| 11/09/2024 | LE THI HUYEN chuyen tien | | 200,000 | 335,964,420 | 1185690 |
| 11/09/2024 | CHU THI HOANG GIANG Chuyen tien ung ho lu lut | | 1,000,000 | 336,964,420 | 91198004 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7005758032.961286.ung ho nguoi dan Bac Giang que nha chong lu .CT tu 0731000708895 LY VAN THANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 337,064,420 | 1210255 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7005813795.004124.Gia Dinh Chinh Trang ung ho khac phuc lu lut hau bao Yagi.CT tu 1047033469 PHAM VAN CHINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 5,000,000 | 342,064,420 | 1240062 |
| 11/09/2024 | THAN DO NGOC LINH ung ho tinh Bac Giang khac phuc sau bao | | 50,000 | 342,114,420 | 91265366 |
| 11/09/2024 | BUI THI TAN chuyen tien ung ho ba con vung lu lut | | 100,000 | 342,214,420 | 1274102 |
| 11/09/2024 | LINH THI THU chuyen tien ung ho nguoi dan tinh Bac Giang chong lu | | 300,000 | 342,514,420 | 1275145 |
| 11/09/2024 | nguoi con xa que ck ho tro nhan dan BG chiu thiet hai do bao lu | | 1,000,000 | 343,514,420 | 1293832 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 343,714,420 | 1305238 |
| 11/09/2024 | IBFT HOANG VAN DONG chuyen tien | | 50,000 | 343,764,420 | 91420778 |
| 11/09/2024 | HOANG VAN HIEU Luc Nam Bg ung ho bac giang sau con bao yagi | | 1,000,000 | 344,764,420 | 1431514 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7006301665.317414.NGUYEN THE NGOC ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lut.CT tu 0731000845082 NGUYEN THE NGOC toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 345,264,420 | 1453726 |
| 11/09/2024 | Mong moi nguoi binh an FT24255500228070 | | 2,000,000 | 347,264,420 | 91461642 |
| 11/09/2024 | NGUYEN SINH NHA chuyen tien ung ho khac phuc sau lu tinh BG | | 10,000,000 | 357,264,420 | 1464959 |
| 11/09/2024 | HOANG VAN QUAN ung ho nhan dan vung lu | | 2,000,000 | 359,264,420 | 1467336 |
| 11/09/2024 | DANG THI VY chuyen tien ung ho nhan dan tinh bac giang bi lu lut | | 3,000,000 | 362,264,420 | 1477400 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 11/09/2024 | MBVCB.7006469583.426158.PHAM NGOC MINH chuyen tien.CT tu 9867063381 PHAM NGOC MINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 362,364,420 | 1527935 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7006479676.429040.DO THI THANH THAO Viet Yen ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu.CT tu 1012725015 DO THI THANH THAO toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 362,564,420 | 1529248 |
| 11/09/2024 | PHUONG VAN GIANG chuyen tien | | 2,000 | 362,566,420 | 1535607 |
| 11/09/2024 | UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU-110924-19:13:56 156092 | | 500,000 | 363,066,420 | 91540961 |
| 11/09/2024 | NGUYEN VAN DUNG chuyen tien ung ho nhan dan bac giang bi bao lu | | 500,000 | 363,566,420 | 91545364 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7006519734.453159.Viet Yen toi co len.CT tu 0351001225577 NGUYEN VAN TUNG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 363,666,420 | 1547141 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7006511692.456218.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0301000354387 DUONG THI MY HANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 363,766,420 | 1548115 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24255525390949 | | 200,000 | 363,966,420 | 91557571 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 200,000 | 364,166,420 | 91581733 |
| 11/09/2024 | DINH THI THUY Chuyen tien ung ho dong bao vung lu | | 500,000 | 364,666,420 | 91595425 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan Bac Giang bao Yagi | | 500,000 | 365,166,420 | 91599469 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7006647887.537956.NGUYEN VAN QUYEN chuyen tien.CT tu 0731000911797 NGUYEN VAN QUYEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 2,000,000 | 367,166,420 | 1603159 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7006649442.539615.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 1013530016 TRAN THI ANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 150,000 | 367,316,420 | 1604358 |
| 11/09/2024 | NINH QUOC DAT Chuyen tien ung ho Lu lut | | 1,000,000 | 368,316,420 | 91606094 |
| 11/09/2024 | PHUONG VAN GIANG Hoa Yen Bac Giang Bac Giang co len nhe | | 2,000 | 368,318,420 | 1619415 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu, ma GD 249122018 | | 300,000 | 368,618,420 | 91633108 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan bac giang bi bao lu | | 200,000 | 368,818,420 | 1638158 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7006742623.599271.NGUYEN VAN LAI ung ho nhan dan bac giang bao lu.CT tu 9961338995 NGUYEN VAN LAI toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 369,818,420 | 1644471 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 370,318,420 | 1674694 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 11/09/2024 | NGUYEN THI PHUONG CHUYEN KHOAN HO TRO NHAN DAN TINH BAC GIANG ANH HUONG BAO LU | | 100,000 | 370,418,420 | 91697053 |
| 11/09/2024 | Than thi mai lan ung ho khac phuc bao yagi so 3 | | 300,000 | 370,718,420 | 1697176 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7006908752.701959.Mong moi nguoi deu binh an a.CT tu 0351000708482 NGUYEN THI LINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 371,018,420 | 1713161 |
| 11/09/2024 | DUONG VAN NAM chuyen tien | | 30,000 | 371,048,420 | 1714613 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu FT24255345400615 | | 200,000 | 371,248,420 | 91718534 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh BG bi bao lu | | 100,000 | 371,348,420 | 1723876 |
| 11/09/2024 | Nguyen Hoang Phuong Hiep Hoa ung ho nhan dan bi lu lut | | 500,000 | 371,848,420 | 91735885 |
| 11/09/2024 | PHONG VAN HUYNH chuyen tien ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 372,048,420 | 1742549 |
| 11/09/2024 | DO THI THANH HUYEN ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24255848471433 | | 200,000 | 372,248,420 | 91767651 |
| 11/09/2024 | TRINH THUY HANG chuyen tien | | 1,000,000 | 373,248,420 | 1792927 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7007105797.823152.DOAN VAN HIEP chuyen tien ung ho nguoi dan bi lu lut do bao so 3.CT tu 1032722680 DOAN VAN HIEP toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 373,548,420 | 1795619 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7007126165.837437.Nguye An Sy Huynh ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 9869174694 NGUYEN AN SY HUYNH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 5,000,000 | 378,548,420 | 1804973 |
| 11/09/2024 | MY HUONG VHOP Gia Lam UNG HO ND BI BAO LUT FT24255164702293 | | 500,000 | 379,048,420 | 91821756 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7007167003.863680.CHU VIET CUONG chuyen tien ung ho nhan dan tinh bac giang chiu anh huong bao lu.CT tu 1030084852 CHU VIET CUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 379,148,420 | 1822464 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7007176439.872731.Ung ho nhan dan BG bi bao lu.CT tu 1049180538 NGUYEN THI THU MY toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 10,000 | 379,158,420 | 1832067 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7007206967.889649.DUON QUOC TRONG chuyen tien ung ho cac vung lu bac giang.CT tu 1203217777 DUONG QUOC TRONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 379,658,420 | 1840138 |
| 11/09/2024 | MA_GD:393825070 CASZLP ZP6R3 Ung ho nhan dan bac giang chong lu | | 200,000 | 379,858,420 | 191846475 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 11/09/2024 | MBVCB.7007249938.918236.LE DAO HUONG THAO khắc phục bao Yagi.CT tu 1042734047 LE DAO HUONG THAO toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 380,858,420 | 1857823 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 100,000 | 380,958,420 | 91860275 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7007277002.936130.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0541000330839 NGUYEN VAN TUYEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 381,258,420 | 1869243 |
| 11/09/2024 | Ung ho lu lut tinh bac giang FT24255440358360 | | 10,000,000 | 391,258,420 | 91871346 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7007284115.944866.ung ho sau bao so 3.CT tu 0351000947394 GIAP THI PHUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 391,358,420 | 1874994 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7007370653.998505.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0531002542121 TRAN XUAN TRUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 391,858,420 | 1910113 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24255302749121 | | 500,000 | 392,358,420 | 91912027 |
| 11/09/2024 | chia se voi dong bao lu lut Bac Giang | | 1,000,000 | 393,358,420 | 1912678 |
| 11/09/2024 | Nguyen Thi Phuong Minh chuyen tien | | 700,000 | 394,058,420 | 91915068 |
| 11/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 394,358,420 | 91925144 |
| 11/09/2024 | BUI THI BICH tinh Thai Nguyen ung ho nhan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 394,658,420 | 1927366 |
| 11/09/2024 | cuia it long nhieu ung ho nguoi dan bi thiet hai | | 10,000 | 394,668,420 | 1929051 |
| 11/09/2024 | 10TFs ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 395,668,420 | 91936087 |
| 11/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu. | | 10,000 | 395,678,420 | 1941220 |
| 11/09/2024 | ung ho nguoi dan bac giang chong lu | | 200,000 | 395,878,420 | 91950242 |
| 11/09/2024 | THAN THI DUYEN chuyen ung ho bao lu tinh Bac Giang FT24255569151025 | | 164,000 | 396,042,420 | 91951632 |
| 11/09/2024 | MBVCB.7007490148.068962.shop an huy quang trung . ung ho tinh bac giang vuot lu.CT tu 0731000608142 NGUYEN VAN LINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 397,042,420 | 1955399 |
| 11/09/2024 | HOANG BAO LINH chuyen tien ung ho bao lut Bac giang | | 1,000,000 | 398,042,420 | 1956170 |
| 11/09/2024 | BUI THI NHUNG ho tro khắc phục thiet hai bao lu Yagi | | 100,000 | 398,142,420 | 1963486 |
| 11/09/2024 | ung ho ba con lu lut cua tinh Bac Giang | | 10,000,000 | 408,142,420 | 1967444 |
| 11/09/2024 | ung ho nguoi dan bi bao lu | | 200,000 | 408,342,420 | 1974691 |
| 11/09/2024 | bac giang que toi co len | | 5,000,000 | 413,342,420 | 1997259 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 11/09/2024 | DO HUONG TRANG chuyen tien ung ho que hương BG của it long nhieu | | 100,000 | 413,442,420 | 92002130 |
| 11/09/2024 | MB(675916)(NGUYEN DUY MANH ung ho nhan dan Tinh Bac Giang bi bao lu) | | 200,000 | 413,642,420 | 20240911675916 |
| 11/09/2024 | chuyen tien | | 10,000 | 413,652,420 | 2010385 |
| 12/09/2024 | DOAN TIEU BINH ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 50,000 | 413,702,420 | 92032180 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7007803871.271345.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000883524 LE MANH TUAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 413,802,420 | 2085551 |
| 12/09/2024 | ung ho BG chong bao lu | | 300,000 | 414,102,420 | 2017865 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7007789284.259329.Tap the team LE HA GEMS ung ho dong bao khac phuc bao . CT tu 0381000483462 LE MAI THU HA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 415,102,420 | 2078341 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THANH TRUNG UNG HO DONG BAO TINH BAC GIANG BAO LU | | 2,000,000 | 417,102,420 | 92069172 |
| 12/09/2024 | Lam Trang ung ho khac phuc bao yagi FT24255838708711 | | 500,000 | 417,602,420 | 92046484 |
| 12/09/2024 | NGUYEN XUAN HUYNH ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 418,102,420 | 2038252 |
| 12/09/2024 | Ung ho ba con chong lut tinh Bac Giang | | 2,000,000 | 420,102,420 | 92047573 |
| 12/09/2024 | MB(681054)(ung ho dong bao lu lut tinh Bac Giang) | | 1,000,000 | 421,102,420 | 20240911681054 |
| 12/09/2024 | ung ho dong bao lu lut | | 500,000 | 421,602,420 | 92110361 |
| 12/09/2024 | NGO THI PHUONG DUNG Chuyen tien ung ho lu lut Bac Giang | | 500,000 | 422,102,420 | 92073252 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan Tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 422,302,420 | 92147715 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 422,802,420 | 2129863 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7007858758.302202.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lut NGUYEN THI THANH TUYEN chuyen tien.CT tu 0731000767703 NGUYEN THI THANH TUYEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 423,002,420 | 2104629 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu FT24256865180005 | | 1,000,000 | 424,002,420 | 92121948 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7008040005.418238.NGUYEN VAN HUONG TDP NINH KHANH NENH VIET YEN UNG HO KHAC PHUC BAO LU.CT tu 9889875678 NGUYEN VAN HUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 424,202,420 | 2174695 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7007901771.331572.ung ho nhan dan tinh bac giang gap bao lu .CT tu 0501000215192 NGUYEN VAN LONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 424,302,420 | 2122144 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | MB(715687)(Gia đình Ong Ba Nam Hien, Trong Giua, Viet Lap, Tan Yen ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 500,000 | 424,802,420 | 20240911715687 |
| 12/09/2024 | E Thuc K8 ho tro khac phuc bao so 3 | | 100,000 | 424,902,420 | 92106817 |
| 12/09/2024 | DANG THI HANG | | 2,000,000 | 426,902,420 | 92185189 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7007938497.350023.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0491000410166 NGUYEN KHANH HOA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 427,002,420 | 2133789 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7008009415.395643.ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu.CT tu 0351000876813 THAN THI YEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 427,102,420 | 2161236 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 427,302,420 | 2126626 |
| 12/09/2024 | MB(704453)(Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu) | | 500,000 | 427,802,420 | 20240911704453 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 200,000 | 428,002,420 | 92171232 |
| 12/09/2024 | MB(710874)(DUONG QUANG HUY sn 1 ngo 46 to 4B TNH ung ho nd tinh bac giang bi bao lu) | | 500,000 | 428,502,420 | 20240911710874 |
| 12/09/2024 | VI XUAN THI ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 428,702,420 | 92136903 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7008147422.484014.NGUY KHAC DUAN Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 8196999999 NGUYEN KHAC DUAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 429,702,420 | 2210541 |
| 12/09/2024 | UNG HO ND TINH BAC GIANG BI BAO LU - BAC GIANG CO LEN NHE-110924-22:08:53 368684 | | 100,000 | 429,802,420 | 92218414 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24256854019453 | | 300,000 | 430,102,420 | 92218558 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7008148822.486194.ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0351000794692 NGUYEN THI HOAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 150,000 | 430,252,420 | 2211639 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 100,000 | 430,352,420 | 2254530 |
| 12/09/2024 | UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 100,000 | 430,452,420 | 2182468 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lut | | 200,000 | 430,652,420 | 92230523 |
| 12/09/2024 | chut tam long nho ung ho nhan dan Bac Giang anh huong bao so 3 | | 100,000 | 430,752,420 | 2205999 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 430,852,420 | 92183323 |
| 12/09/2024 | ung ho que huong bg mua lu | | 200,000 | 431,052,420 | 92198945 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 1,000,000 | 432,052,420 | 92263172 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 432,352,420 | 92206508 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | MBVCB.7008285889.575741.Ung ho bao lu.CT tu 0711000241092 LE VAN TU toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 432,852,420 | 2249619 |
| 12/09/2024 | Ung ho Nhan Dan Tinh Bac Giang bi bao lu 2024 | | 2,000,000 | 434,852,420 | 2251118 |
| 12/09/2024 | UH ND TINH BAC GIANG LU LUT FT24256340656765 | | 500,000 | 435,352,420 | 92291437 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7008439094.668349.NGO TUAN ANH chung tay gop suc cung moi nguoi .CT tu 1026678436 NGO TUAN ANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,200,000 | 436,552,420 | 2291750 |
| 12/09/2024 | LUU THANH THU chuyen FT24256612120407 | | 80,383 | 436,632,803 | 92298009 |
| 12/09/2024 | TRINH THI THINH Chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 437,132,803 | 92298027 |
| 12/09/2024 | Mam non Hoa Thuy Tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24256781246650 | | 1,000,000 | 438,132,803 | 92298414 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7008431944.670364.ung ho nhan dan Tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000828464 LOI THI XUAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 439,132,803 | 2292761 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 439,632,803 | 2268329 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7008415857.651974.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 1022187985 NGUYEN THI QUYNH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 439,832,803 | 2285728 |
| 12/09/2024 | Gd Mon ung ho nhan dan tinh Bac Giang chong lu FT24256500803645 | | 500,000 | 440,332,803 | 92329933 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 1,000,000 | 441,332,803 | 2330006 |
| 12/09/2024 | LE VAN CHINH chuyen tien ung ho lu lut | | 500,000 | 441,832,803 | 2330826 |
| 12/09/2024 | HOANG THI ANH chuyen tien | | 50,000 | 441,882,803 | 2340267 |
| 12/09/2024 | MB(739035)(Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 850,000 | 442,732,803 | 20240911739035 |
| 12/09/2024 | UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 20,000 | 442,752,803 | 92317305 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan Bac Giang chong bao lu | | 50,000 | 442,802,803 | 92340337 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7008413845.660986.Phong G2.14 lop chuyen SD, Nhat k33 trung THPT Chuyen BG xin dong gop tam long nho!!!.CT tu 1047184700 TRAN THI TRA MY toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac G | | 60,000 | 442,862,803 | 2289739 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 50,000 | 442,912,803 | 92348428 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 443,412,803 | 92325006 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7008669758.826063.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000814714 NGUYEN THI THAO toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 443,512,803 | 2348606 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | Ha Ngoc Cham chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 | | 100,000 | 443,612,803 | 92297093 |
| 12/09/2024 | Ha Tam ung ho nhan dan BG bi bao lu | | 300,000 | 443,912,803 | 92302523 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 50,000 | 443,962,803 | 2341509 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 444,062,803 | 2358150 |
| 12/09/2024 | Mong que huong som binh yen FT24256869516457 | | 100,000 | 444,162,803 | 92349828 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 444,262,803 | 92358673 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24256889780315 | | 300,000 | 444,562,803 | 92334574 |
| 12/09/2024 | NGUYEN KHANH LINH ung ho chong lu | | 10,000,000 | 454,562,803 | 2343950 |
| 12/09/2024 | Suri MiuMiu tam long nho ung ho chong lu Yagi | | 1,000,000 | 455,562,803 | 92313424 |
| 12/09/2024 | Ung ho lu lut, sat lo mien Bac. FT24256059010648 | | 100,000 | 455,662,803 | 92336687 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu Bac Giang co len Yen Dung co len | | 200,000 | 455,862,803 | 92344954 |
| 12/09/2024 | Ung ho ba con | | 100,000 | 455,962,803 | 92328448 |
| 12/09/2024 | DANG THI HANG ung ho | | 220,000 | 456,182,803 | 92337301 |
| 12/09/2024 | MB(748697)(CHU THI HUYEN ANH chuyen tien) | | 2,000,000 | 458,182,803 | 20240911748697 |
| 12/09/2024 | THAN THI CHI huong ve qua huong | | 2,000,000 | 460,182,803 | 92337730 |
| 12/09/2024 | 66617709601-0387242905-VO NGUYEN NHA UYEN than gui den dong bao | | 200,000 | 460,382,803 | 92329357 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7008701519.849621.NGUY THI HANH nguoi con que huong bac giang ung ho con bao so 3.CT tu 0901000086778 NGUYEN THI HANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 608,000 | 460,990,803 | 2355841 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7008675828.823579.Chau van con kho khan nhung chau van con mot chut tam long nho, gui den Bac Giang minh..CT tu 1047922487 NGO THUY NHUNG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 50,000 | 461,040,803 | 2347874 |
| 12/09/2024 | LY NGOC TUYEN ung ho ng dan BG chong lu FT24256283054118 | | 500,000 | 461,540,803 | 92365505 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 462,540,803 | 92376747 |
| 12/09/2024 | MB(748908)(ung ho bao lut tai bac giang. cung so tai khoan da chuyen mot lan 2000 nhung k ghi noi dung chuyen) | | 1,000 | 462,541,803 | 20240911748908 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan bac giang bao lu vuot qua kho khan | | 1,000,000 | 463,541,803 | 2382912 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7008861389.952504.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0351000976765 DANG THI HUYEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 464,541,803 | 2393235 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | MBVCB.7008888660.963509.ung ho que huong BAC GIANG bi bao lu.CT tu 0351001064414 HA VIET TOAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 700,000 | 465,241,803 | 2399432 |
| 12/09/2024 | Chung con noi xa luon huong ve que huong; Bac Giang co len | | 1,000,000 | 466,241,803 | 2399686 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7008905864.971371.cua it tam long nhieu cau mang moi nguoi binh an.CT tu 1035754517 DOAN NGOC HOANG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 466,441,803 | 2404647 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan Bac Giang bi lu | | 500,000 | 466,941,803 | 2408499 |
| 12/09/2024 | Con ung ho lu lut. A Di Da Phat | | 1,000,000 | 467,941,803 | 92419114 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7008932464.991845.Ung Ho Nhan Dan Tinh Bac Giang Bi Bao Lu.CT tu 0731000680952 NGUYEN THI THU THUYEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 468,941,803 | 2420448 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 200,000 | 469,141,803 | 92448419 |
| 12/09/2024 | NGUYEN DINH NAM chuyen tien ung ho bao lu | | 1,000,000 | 470,141,803 | 2466529 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 200,000 | 470,341,803 | 2475017 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI LY chuyen tien ung ho nhan dan Bac Giang khac phuc Bao lu | | 500,000 | 470,841,803 | 2481558 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7009062515.069206.NONG THI HUONG chuyen tien ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0731000880364 NONG THI HUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 471,841,803 | 2487225 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan Bac Giang Lu Lut | | 500,000 | 472,341,803 | 2545392 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 473,341,803 | 2549831 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24256716782531 | | 500,000 | 473,841,803 | 92554785 |
| 12/09/2024 | MB(797073)(PHAM THI DUONG chuyen tien ung ho nhan dan Bac Giang khac phuc bao lu) | | 200,000 | 474,041,803 | 20240912797073 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 474,341,803 | 92570133 |
| 12/09/2024 | MB(822392)(Ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu) | | 200,000 | 474,541,803 | 20240912822392 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7009364448.254095.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000786447 NGUYEN THI THU HANG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 474,741,803 | 2644702 |
| 12/09/2024 | NGUYEN XUAN TUYEN ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 474,941,803 | 2675658 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI HANG chuyen tien ung ho bao lut Tinh BG, ma GD 249186251 | | 500,000 | 475,441,803 | 92676773 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | MBVCB.7009468125.316359.NGUYEN ANH TUAN chuyen tien ung ho thiet hai bao so 3..CT tu 0731000774446 NGUYEN ANH TUAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 68,688 | 475,510,491 | 2695810 |
| 12/09/2024 | Ung ho Nhan Dan Tinh Bac Giang Som vuot qua bao lu | | 200,000 | 475,710,491 | 2697254 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac giang bi bao lu FT24256272249185 | | 100,000 | 475,810,491 | 92708032 |
| 12/09/2024 | MB(845055)(Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 1,000,000 | 476,810,491 | 20240912845055 |
| 12/09/2024 | MB(848830)(ung ho nhan dan tinh BG bi bao lu) | | 200,000 | 477,010,491 | 20240912848830 |
| 12/09/2024 | GD co linh viet yen bac giang ung ho UB Mat tran to Quoc tinh Bg bi bao lu | | 1,000,000 | 478,010,491 | 2723753 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 479,010,491 | 2738874 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 2,500,000 | 481,510,491 | 2746432 |
| 12/09/2024 | ung ho dong bao | | 3,000,000 | 484,510,491 | 92760506 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu, ma GD 249192113 | | 300,000 | 484,810,491 | 92773953 |
| 12/09/2024 | HOANG MINH CHAU ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 485,010,491 | 2796127 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7009652730.432277.mot chut chia se bao lu voi tinh bac giang.mong tat ca binh an...!.CT tu 0351000847604 NGUYEN THI HANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 485,110,491 | 2800555 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24256158000285 | | 300,000 | 485,410,491 | 92809865 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7009682304.452983.ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 1020573418 NGUYEN THI THANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 486,410,491 | 2819989 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7009683804.454839.ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0731000848474 VUONG THI HIEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 486,610,491 | 2822014 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 487,110,491 | 2823942 |
| 12/09/2024 | MB(885163)(NGUYEN THI GIANG chuyen tien ung ho ba con vung lu) | | 200,000 | 487,310,491 | 20240912885163 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 487,510,491 | 2843848 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7009761854.497707.NGUYEN HUU PHUC dai ly phuc van luc ngan.CT tu 0731000608142 NGUYEN VAN LINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 50,000 | 487,560,491 | 2858370 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7009776674.503215.Nguyen Ba Hai 258 Nguyen Khuyen BG ung ho nhan dan tinh BG bi bao lu.CT tu 0011004404444 NGUYEN BA HAI toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 488,560,491 | 2863626 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | LUU THI HANG Chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 2,000,000 | 490,560,491 | 92867205 |
| 12/09/2024 | LUONG VAN CUONG ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 2,000,000 | 492,560,491 | 92901718 |
| 12/09/2024 | LE VAN THUY chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 492,860,491 | 2912278 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI HOAI chuyen tien UNG HO NHAN DAN TINH BG BI BAO LU LUT | | 1,000,000 | 493,860,491 | 92915354 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI VAN chuyen ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu FT24256656102277 | | 5,000,000 | 498,860,491 | 92931553 |
| 12/09/2024 | NGUYEN BIEN DANG DUONG ung ho que huong Bac Giang | | 3,000,000 | 501,860,491 | 2935156 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24256314917036 | | 1,000,000 | 502,860,491 | 92948015 |
| 12/09/2024 | MB(928569)(NGUYEN THI CUC chuyen tien ung ho nhan dan tinh BG bi bao lut) | | 500,000 | 503,360,491 | 20240912928569 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7009966636.625621.ung ho lu lut.CT tu 9333149674 NGUYEN THI XUAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,130 | 503,460,621 | 2966632 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 503,560,621 | 92971044 |
| 12/09/2024 | Con chau ba Tung thon dong ly ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 2,000,000 | 505,560,621 | 92993280 |
| 12/09/2024 | ung ho dong bao lu lut | | 150,000 | 505,710,621 | 3003796 |
| 12/09/2024 | NONG THI DIU chuyen tien qua MoMo | | 100,000 | 505,810,621 | 93008525 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7010052795.679961.Ung ho nhan dan tinh BG bi bao lu.CT tu 0021001150497 PHAM THU HUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 506,810,621 | 3013371 |
| 12/09/2024 | Ung ho bao lut FT24256150019410 | | 2,000,000 | 508,810,621 | 93032288 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao Lut | | 500,000 | 509,310,621 | 93043565 |
| 12/09/2024 | GIAP THI LUONG chuyen tien ung ho Nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 2,000,000 | 511,310,621 | 3082043 |
| 12/09/2024 | Vo Chong Duong Huyen, LK10-17, Duong Thanh Nien, KDT Bach Viet, Dinh Ke, TPBG, Ung Ho Nhan Dan tinh Bac Giang Bao Lu | | 15,000,000 | 526,310,621 | 93090491 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7010236714.789571.ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 1017525361 NGO THI HA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 150,000 | 526,460,621 | 3109322 |
| 12/09/2024 | TRAN PHUONG THAO UNG HO NHAN DAN BAC GIANG BI BAO LU SO 3-120924-09:17:53 656682 | | 1,000,000 | 527,460,621 | 93113483 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7010266978.808406.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao Yagi thang 9.CT tu 1039001084 DUONG THI THUY LINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 527,760,621 | 3125643 |
| 12/09/2024 | TRAN THI LAN chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 527,860,621 | 3141296 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | Nguyen Ngoc Linh tai Dai Loan ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 20,000,000 | 547,860,621 | 3162405 |
| 12/09/2024 | ung ho nd vung lu tinh BG | | 500,000 | 548,360,621 | 93170583 |
| 12/09/2024 | quynh hai duong ung ho bao lut tinh | | 500,000 | 548,860,621 | 3175577 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THAI BINH chuyen tien, ma GD 249217557 | | 500,000 | 549,360,621 | 93181515 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24256740690101 | | 500,000 | 549,860,621 | 93194387 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7010402154.890120.Cong tu CP Cong nghe Secomus ung ho dong bao Bac Giang khac phuc hau qua thien tai.CT tu 9974960197 BUI LINH CHI toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 2,500,000 | 552,360,621 | 3199972 |
| 12/09/2024 | HOANG NGOC HOAI Chuyen tien UH nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 5,000,000 | 557,360,621 | 93201295 |
| 12/09/2024 | Quang Vuong Hung Yen Ung Ho Lu Bac Giang FT24256065802210 | | 500,000 | 557,860,621 | 93206934 |
| 12/09/2024 | Kinh long cong ty tnhh.apnong.duong so 2.binh hung binh chanh TP HCM | | 3,000,000 | 560,860,621 | 93210079 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac giang bi bao lu | | 300,000 | 561,160,621 | 3216990 |
| 12/09/2024 | GIAP THI THUAN ung ho ba con Bac Giang khac phuc bao lu | | 100,000 | 561,260,621 | 3227619 |
| 12/09/2024 | Xin chia se su mat mat voi toan the ba con tinh BG sau con bao so 3 | | 3,000,000 | 564,260,621 | 3231823 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7010474323.940663.DANG VAN THANH ung ho bao lu.CT tu 0761002364715 DANG VAN THANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 564,760,621 | 3246088 |
| 12/09/2024 | SN87 Le An Tho Xuong ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 565,260,621 | 3251035 |
| 12/09/2024 | ung ho nguoi dan Bac Giang chiu anh huong boi con bao so 3 | | 500,000 | 565,760,621 | 3254398 |
| 12/09/2024 | IBFT Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 565,960,621 | 93261167 |
| 12/09/2024 | NGUYEN VAN TOAN chuyen tien ung ho bac giang khac phuc hau qua bao yagi | | 1,000,000 | 566,960,621 | 3271126 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7010531641.976072.GIAP THI LINH chuyen tien ung ho Bac Giang .CT tu 0731000813515 GIAP THI LINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 567,060,621 | 3276046 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7010532554.977224.NGUYEN THI QUYNH chuyen tien.CT tu 0541000221237 NGUYEN THI QUYNH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 567,260,621 | 3276958 |
| 12/09/2024 | THAN THI NGOC chuyen tien chung tay ho tro con bao so 3 | | 350,000 | 567,610,621 | 3284278 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7010615674.020035.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000823569 HOANG THAO ANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 568,110,621 | 3312440 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bao lu | | 1,000,000 | 569,110,621 | 3318682 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | Duc Tao Store HN ung ho Bac Giang FT24256550733709 | | 100,000 | 569,210,621 | 93333152 |
| 12/09/2024 | Hoi Cuu CAND tinh Bac Giang ung ho ND bi bao lu FT24256922020806 | | 10,000,000 | 579,210,621 | 93355473 |
| 12/09/2024 | DUONG DANG BINH chuyen tien | | 100,000 | 579,310,621 | 3364721 |
| 12/09/2024 | LE THI MAI ANH ung ho dong bao khac phuc bao lu FT24256084180830 | | 1,000,000 | 580,310,621 | 93375205 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7010745759.098005.ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 5006999999 CHU THI HOA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 581,310,621 | 3380310 |
| 12/09/2024 | Gia dinh nha Vu Thi Lan Phuong, TDP Phu My 1, Dinh Ke, BG ung ho khac phuc bao Yagi | | 5,000,000 | 586,310,621 | 93382517 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7010744130.105081.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 1016480620 NGUYEN THU HUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 586,810,621 | 3387092 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 587,810,621 | 3402820 |
| 12/09/2024 | gia dinh Nguyen Duc Bi ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lut FT24256594545044 | | 3,000,000 | 590,810,621 | 93403596 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu YAGI | | 500,000 | 591,310,621 | 93412874 |
| 12/09/2024 | DAO THI NGOAN chuyen tien | | 500,000 | 591,810,621 | 3422124 |
| 12/09/2024 | Nguoi con BG ung ho bao lu | | 500,000 | 592,310,621 | 93425533 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7010846244.157988.Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu.CT tu 1028929888 NGUYEN THI THU THAO toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 592,510,621 | 3430404 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu. | | 300,000 | 592,810,621 | 3435536 |
| 12/09/2024 | DOAN XUAN HOAI ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu FT24256528625098 | | 200,000 | 593,010,621 | 93441509 |
| 12/09/2024 | HA THI QUYET-nhan vien cty Japv viet nam ung ho dong bao lu lut | | 500,000 | 593,510,621 | 3459430 |
| 12/09/2024 | Ung ho quy vung lu Bac Giang. Nam mo a Di Da Phat | | 100,000 | 593,610,621 | 93467612 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7010949445.223646.PHUN THI NINH nhan vien cty rongxin ung ho dong bao lu lut.CT tu 0351000915672 PHUNG THI NINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 593,910,621 | 3489364 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7010955192.228462.NGUY THI THUY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1012988568 NGUYEN THI THUY toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 594,410,621 | 3491891 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | MBVCB.7010953918.229160.NGUYEN PHUONG DUNG ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0011004433948 NGUYEN PHUONG DUNG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 594,710,621 | 3494066 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 594,910,621 | 93507099 |
| 12/09/2024 | unghodongbaolulut | | 500,000 | 595,410,621 | 3535389 |
| 12/09/2024 | Nguyen minh duc ung ho FT24256145725010 | | 2,000 | 595,412,621 | 93548219 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan bao lut | | 100,000 | 595,512,621 | 3551438 |
| 12/09/2024 | Ung Ho lu lut bac giang | | 200,000 | 595,712,621 | 3557424 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THE DONG Chuyen tien ung ho | | 100,000 | 595,812,621 | 93576189 |
| 12/09/2024 | BAN DAN VAN TINH UY BAC GIANG UNG HO CON BAO SO 3 FT24256050704997 | | 6,573,000 | 602,385,621 | 93586660 |
| 12/09/2024 | MB(115070)(LE VAN TINH chuyen tien ung ho) | | 35,777 | 602,421,398 | 20240912115070 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7011176737.361153.NGUYEN DUC TINH chuyen tien.CT tu 0731000792059 NGUYEN DUC TINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 602,621,398 | 3608705 |
| 12/09/2024 | MB(118918)(Trang Sumi Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 200,000 | 602,821,398 | 20240912118918 |
| 12/09/2024 | DUONG CONG DINH ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 1,000,000 | 603,821,398 | 3617186 |
| 12/09/2024 | moi nguoi co gang giup do nguoi dan | | 500,000 | 604,321,398 | 3636239 |
| 12/09/2024 | DOAN THI LIEN Chuyen tien | | 500,000 | 604,821,398 | 93657860 |
| 12/09/2024 | vu ph nam ung ho nhan dan tinh BG bao lu | | 1,000,000 | 605,821,398 | 3664501 |
| 12/09/2024 | PHI THI TRANG chuyen tien | | 100,000 | 605,921,398 | 3674408 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24256804102796 | | 500,000 | 606,421,398 | 93677879 |
| 12/09/2024 | P.KTKH Tong cong ty Thang Long-CTCP Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24256815101438 | | 500,000 | 606,921,398 | 93690967 |
| 12/09/2024 | xin ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 100,000 | 607,021,398 | 3695710 |
| 12/09/2024 | CT CP XAY DUNG VA TM 279 BAC GIANG UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 5,000,000 | 612,021,398 | 3697218 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THU HANG chuyen tien | | 7,000,000 | 619,021,398 | 3722568 |
| 12/09/2024 | UNG HO BA CON BAC GIANG BAO LU YAGI FT24256841636582 | | 5,000,000 | 624,021,398 | 93723654 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI HUONG Foreign Worker Salary:OTT:1509OTT240900014:1Q | | 2,000,000 | 626,021,398 | 93729364 |
| 12/09/2024 | LUONG VAN MUI ung ho nhan dan tinh bac giang bi lu bao | | 300,000 | 626,321,398 | 93731112 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7011419436.516582.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0491000013714 NGUYEN HUU HIEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 627,321,398 | 3738294 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-------------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | CONG TY TNHH ELECTRIC MOTORCYCLE YADEA VIET NAM UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 300,000,000 | 927,321,398 | 93749687 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI QUYNH TRANG chuyen tien | | 100,000 | 927,421,398 | 3749816 |
| 12/09/2024 | Ung ho nguoi dan tinh Bac Giang bi thiet hai do bao so 3 | | 500,000 | 927,921,398 | 3756478 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI NHU chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 928,421,398 | 3765958 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 928,921,398 | 3766481 |
| 12/09/2024 | Ung Ho Nhan Dan Tinh Bac Giang Bi Bao Lu FT24256876650063 | | 4,000,000 | 932,921,398 | 93768612 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7010964238.NGO VAN HAI ung ho khac phuc hau qua bao yaki.CT tu 0731000924070 toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 933,121,398 | 3778119 |
| 12/09/2024 | CTY XD SO 1 BG UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 20,000,000 | 953,121,398 | 3784019 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI HUYEN ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 953,621,398 | 3796217 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 954,121,398 | 93820247 |
| 12/09/2024 | TRUONG QUOC TOAN BT To DP 1A P Tran Nguyen Han ung ho Bao lu so 3 FT24256758411433 | | 500,000 | 954,621,398 | 93836720 |
| 12/09/2024 | Cac Doanh Nghiep cum CN Xuong Giang 2, UH nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 10,000,000 | 964,621,398 | 93844852 |
| 12/09/2024 | chau NGA ung ho ba con lu lut bac giang | | 1,000,000 | 965,621,398 | 3850925 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7011680406.680532.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0451001338081 VU THI HOP toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 965,821,398 | 3874760 |
| 12/09/2024 | DO VAN MINH ung ho nhan dan tinh Bac Giang bao lu FT24256004208954 | | 1,000,000 | 966,821,398 | 93876221 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI MAI chuyen ung ho nhan dan bi bao lut FT24256004802366 | | 200,000 | 967,021,398 | 93897811 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI NGUYET chuyen tien Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 967,521,398 | 3906676 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7011760387.725923.Ung ho Bac Giang bi bao lu .CT tu 1016012988 NGUYEN PHUONG THAO toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 968,021,398 | 3906854 |
| 12/09/2024 | TRAN THI THANH HUYEN ung ho nguoi dan bi lu lut | | 100,000 | 968,121,398 | 3917612 |
| 12/09/2024 | LE VAN TAY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI | | 300,000 | 968,421,398 | 3931245 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | MBVCB.7011840104.776456.GD Quan Huong - Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0541000262939 NGUYEN VAN QUAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 968,921,398 | 3944721 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 969,221,398 | 93947642 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7011855325.783581.TRAN THI THUY LINH chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 1017965313 TRAN THI THUY LINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 969,321,398 | 3949184 |
| 12/09/2024 | DO THI MY HANH ungho dongbaolulut | | 20,000 | 969,341,398 | 3955132 |
| 12/09/2024 | Mr Raymond Aw Ung ho dong bao bao lu Tinh Bac Giang | | 5,000,000 | 974,341,398 | 93973757 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7011923488.829688.NGO THANH VU ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu.CT tu 9835383555 NGO THANH VU toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 974,641,398 | 3974807 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI MUA ung ho nhan dan bac giang bi bao lu FT24256018089809 | | 100,000 | 974,741,398 | 94001595 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7011982877.870001.ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0351001012810 DONG THI MEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 974,941,398 | 4004014 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7012011050.882122.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0491000044295 LE THI NGOC ANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 975,941,398 | 4011128 |
| 12/09/2024 | UH ba con BG | | 150,000 | 976,091,398 | 4027042 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI LAN ANH ung ho ba con bi bao lu | | 200,000 | 976,291,398 | 94041819 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan Bac Giang bi anh huong bao lu (by TPBank ChatPay) | | 100,000 | 976,391,398 | 94051767 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 200,000 | 976,591,398 | 4062803 |
| 12/09/2024 | 66649555360-0389941874-Mong nhan dan Viet Nam deu binh an | | 200,000 | 976,791,398 | 94063225 |
| 12/09/2024 | Gia dinh Bi Bop ung ho Nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 977,291,398 | 94067983 |
| 12/09/2024 | MB(249939)(NGUYEN THI HUYEN uh dong bao lu lut) | | 50,000 | 977,341,398 | 20240912249939 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7012313095.075800.Ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0711000279933 DUONG VAN VINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 977,641,398 | 4143033 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 978,141,398 | 4148451 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI DUNG chuyen ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 979,141,398 | 4172465 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi anh huong bao Yagi | | 200,000 | 979,341,398 | 4182357 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | DONG TUAN ANH ung ho nhan dan khac phuc bao so 3 FT24256375822649 | | 200,000 | 979,541,398 | 94191682 |
| 12/09/2024 | LUONG XUAN NGHI chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3 | | 100,000 | 979,641,398 | 4193587 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI THUY . Ung Ho nhan dan Tinh Bac Giang bi Bao lu | | 500,000 | 980,141,398 | 4195022 |
| 12/09/2024 | NA ung ho nhan dan tinh Bac Giang vuot qua bao lu | | 2,000 | 980,143,398 | 4228939 |
| 12/09/2024 | VU THI LINH Chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 980,643,398 | 4238799 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7012545850.224595.Ung Ho Nhan Dan Bac Giang Bi Bao Lu.CT tu 9822192868 DANG XUAN NGHI toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 981,143,398 | 4241804 |
| 12/09/2024 | NGUYEN HUU TRUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 | | 3,000,000 | 984,143,398 | 4242587 |
| 12/09/2024 | Nguoi con xa xu ung ho nhan dan Bac Giang khac phuc bao lu | | 500,000 | 984,643,398 | 4252779 |
| 12/09/2024 | NGUYEN DAC MY ung ho bao lu | | 500,000 | 985,143,398 | 94254283 |
| 12/09/2024 | DUONG THI HOANG YEN chuyen ung ho nd tinh BG bi bao lu FT24256224620429 | | 500,000 | 985,643,398 | 94269161 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 986,143,398 | 4276985 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7012637927.283840.Ung ho ba con que huong Bac Giang.CT tu 0731000742007 HA THANH TOI toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 986,343,398 | 4283937 |
| 12/09/2024 | Cme ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu FT24256051038762 | | 1,000,000 | 987,343,398 | 94350016 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu FT24256914941611 | | 200,000 | 987,543,398 | 94379115 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 988,043,398 | 4380015 |
| 12/09/2024 | UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LUT-120924-14:03:58 040582 | | 200,000 | 988,243,398 | 94380650 |
| 12/09/2024 | 66655376485-0979897872-NGUYEN THI HUONG mong moi nguoi binh an | | 100,000 | 988,343,398 | 94383956 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7012847453.413208.HOANG THI CAM VAN(HOANG THI THUY) chuyen tien.CT tu 0351000839185 HOANG THI CAM VAN(HOANG THI THUY) toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,900,000 | 990,243,398 | 4390784 |
| 12/09/2024 | DOAN VAN DIEN chuc moi nguoi binh an FT24256288116021 | | 1,000,000 | 991,243,398 | 94398633 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 991,343,398 | 94415724 |
| 12/09/2024 | NGO QUANG THANG ung ho bao lu BG | | 500,000 | 991,843,398 | 4423960 |
| 12/09/2024 | HTTTrang ung ho nhan dan tinh BG bi bao lu | | 500,000 | 992,343,398 | 94433395 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | MBVCB.7012945602.472664.ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 6226229999 LE MANH HUNG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 2,000,000 | 994,343,398 | 4441023 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI NGOC HUONG ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 995,343,398 | 4441919 |
| 12/09/2024 | Van Anh ung ho- chia se yeu thuong toi que huong BG | | 1,000,000 | 996,343,398 | 4443127 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7012976904.488488.NGUYEN THI OANH UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU.CT tu 0731000634005 NGUYEN THI OANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 996,543,398 | 4455428 |
| 12/09/2024 | gia Dinh chau dong gop 1 Phan nho ho tro bao lut a | | 200,000 | 996,743,398 | 4458579 |
| 12/09/2024 | MB(341999)(Cuu sv khoa k27, dai hoc y thai nguyen ung ho nhan dan bac giang bi thiet hai do con bao so 3) | | 10,000,000 | 1,006,743,398 | 20240912341999 |
| 12/09/2024 | C Ngoc ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24256246506474 | | 1,000,000 | 1,007,743,398 | 94473617 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lut FT24256866714875 | | 2,000,000 | 1,009,743,398 | 94480491 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7013034519.528448.BACH THI HONG AN ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000889520 BACH THI HONG AN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 1,009,843,398 | 4489799 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7013076580.553194.NGUYEN THI THUY ung ho lu lut .CT tu 0731000888181 NGUYEN THI THUY toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,010,043,398 | 4512374 |
| 12/09/2024 | Habac Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 50,000,000 | 1,060,043,398 | 4537078 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lut theo loi keu goi ngay 10/09/2024 cua MTTQ tinh Bac Giang | | 50,000,000 | 1,110,043,398 | 4538763 |
| 12/09/2024 | TRAN BAO NGOC ung ho dong bao tinh khac phuc bao lu | | 500,000 | 1,110,543,398 | 4539285 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7013158813.604595.LE THI MAI ung ho dong bao bi thien tai lu lut.CT tu 0731000589097 LE THI MAI toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,111,043,398 | 4555037 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 1,000,000 | 1,112,043,398 | 94559287 |
| 12/09/2024 | MB(371659)(Gia dinh YAGI, ung ho nguoi dan bi anh huong do bao va lu lut. Chuc moi nguoi nhieu suc khoe, vuot) | | 500,000 | 1,112,543,398 | 20240912371659 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 1,113,043,398 | 4622516 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 1,113,343,398 | 94622807 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 1,113,443,398 | 4632973 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | MBVCB.7013313459.699833.NGUYEN VAN NGA chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0351000726919 NGUYEN VAN NGA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,113,943,398 | 4638161 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 50,000 | 1,113,993,398 | 94655928 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7013381849.744128.Cty TNHH Kien truc VT-home Bac Giang ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000806345 TRAN BA VU toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 1,114,993,398 | 4674293 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 500,000 | 1,115,493,398 | 94674902 |
| 12/09/2024 | mong moi nguoi luon binh an a | | 100,000 | 1,115,593,398 | 94684242 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI AN ung ho dong bao lu lut thien tai | | 300,000 | 1,115,893,398 | 4721287 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 1,115,993,398 | 4728600 |
| 12/09/2024 | Ung ho dong bao bao lu | | 100,000 | 1,116,093,398 | 94732238 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7013498234.809943.HOANG THI PHUONG THU ung ho dong bao bao lu.CT tu 0301000315932 HOANG THI PHUONG THU toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 1,117,093,398 | 4732827 |
| 12/09/2024 | MB(414149)(nguyen hoang anh ung ho) | | 550,000 | 1,117,643,398 | 20240912414149 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 1,000,000 | 1,118,643,398 | 4741263 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 1,118,743,398 | 4754831 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7013535998.831896.Hoang Duc Thinh ung ho ba con vung lu BG.CT tu 0731000755239 HOANG DUC THINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 1,119,043,398 | 4755045 |
| 12/09/2024 | Hiphip Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 1,119,143,398 | 94772388 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI THUY Chuyen tienunghonhandantinhbacgiangbibao lu | | 300,000 | 1,119,443,398 | 94819953 |
| 12/09/2024 | Ung ho Nhan Dan Tinh Bac Giang bi Bao Lu FT24256903623035 | | 300,000 | 1,119,743,398 | 94819974 |
| 12/09/2024 | DINH VIET HUNG Chuyen tien ung ho bao lu | | 2,000,000 | 1,121,743,398 | 4820364 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI DUYEN Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24256536449023 | | 100,000 | 1,121,843,398 | 94831030 |
| 12/09/2024 | HA THI PHUC ck (gd Ba Ngo Thi Tu thon Long Lanh-LN ung ho nd tinh BG bi bao lut) | | 1,000,000 | 1,122,843,398 | 4847007 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24256042669006 | | 300,000 | 1,123,143,398 | 94893755 |
| 12/09/2024 | NGUY THI MAI chuyen ung ho lu lut FT24256260427039 | | 500,000 | 1,123,643,398 | 94896741 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | MBVCB.7013797672.996116.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0451000430710 HOANG MINH LUA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,123,843,398 | 4897882 |
| 12/09/2024 | MB(474982)(LANG THI MY ung ho nhan dan bac giang bi bao lu) | | 2,000,000 | 1,125,843,398 | 20240912474982 |
| 12/09/2024 | Dang uy khoi doanh nghiep tinh BG ung ho thiet hai do bao so 3 gay ra | | 8,000,000 | 1,133,843,398 | 4995148 |
| 12/09/2024 | TRAN CONG MINH TRI xin duoc phep dong gop mot phan nho cho que huong cua chau, mong rang se ho tro duoc tinh Bac Giang vuot qua bao Yagi a FT24256308527668 | | 10,000 | 1,133,853,398 | 95046737 |
| 12/09/2024 | Nguoi con bac giang FT24256891803483 | | 1,000,000 | 1,134,853,398 | 95053235 |
| 12/09/2024 | 66665593792 0823312363 Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 1,134,953,398 | 95053783 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 1,135,253,398 | 5085494 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7014136622.206510.chuyen tien ung ho Luc Ngan chong lu lut.CT tu 0491000047366 NGUYEN QUANG HUY toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,135,753,398 | 5091599 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 1,135,953,398 | 95108544 |
| 12/09/2024 | Mam Non Merry Stars Phuong Nenh-Viet Yen ung do dong bao Bac Giang gap bao lu | | 5,000,000 | 1,140,953,398 | 5116378 |
| 12/09/2024 | Ung ho dong bao lu lut | | 500,000 | 1,141,453,398 | 95127121 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7014226385.261528.ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 1030882803 DUONG THI HA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 3,000,000 | 1,144,453,398 | 5146067 |
| 12/09/2024 | MB(513044)(ung ho nhan dan bac giang bi bao lu) | | 500,000 | 1,144,953,398 | 20240912513044 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7014276528.293706.PHAN THI THANH THUY ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0351000303891 PHAN THI THANH THUY toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,145,453,398 | 5183670 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 1,145,753,398 | 5191675 |
| 12/09/2024 | Mong ba con bac giang vuot qua moi kho khan | | 50,000 | 1,145,803,398 | 95210056 |
| 12/09/2024 | LUU THI DOAN . UNG HO ND TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 100,000 | 1,145,903,398 | 95235519 |
| 12/09/2024 | Hoi dong huong Bac Giang tai Phu Quoc ung ho nguoi dan bi thien tai lu lut | | 20,000,000 | 1,165,903,398 | 95246065 |
| 12/09/2024 | UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 555,555 | 1,166,458,953 | 95257622 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 1,166,958,953 | 5273279 |
| 12/09/2024 | TRAN THI THANH HANG chuyen tien ung ho nd Bac Giang sau bao lu | | 2,000,000 | 1,168,958,953 | 95299171 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | MBVCB.7014506729.438704.ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000860174 NGUYEN XUAN BO toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 1,169,058,953 | 5325296 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7014512437.446506.He thong Anrose Spa ho tro lu lut Uy Ban Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang.CT tu 1033371400 NGUYEN THI HA VY toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 30,000,000 | 1,199,058,953 | 5333294 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 1,199,158,953 | 95339015 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7014530225.456238.UNG HO BA CON VUNG BAO LU.CT tu 1023809121 HOANG VAN SOAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 1,199,458,953 | 5343259 |
| 12/09/2024 | Nguyen Minh Chien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 1,200,458,953 | 5386236 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7014680269.553915.NGUYEN HA THU ung ho nhan dan BG bi bao lu.CT tu 1019982666 NGUYEN HA THU toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 1,200,558,953 | 5442513 |
| 12/09/2024 | MB(571075)(ungr ho con bao so 3 inh bac giang HAM KIM TUYEN chuyen tien) | | 200,000 | 1,200,758,953 | 20240912571075 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7014731265.582385.ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 1015012470 HUYNH THI OANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 1,200,858,953 | 5469530 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI NGOC PHUONG chuyen tien ung ho lu tp bac giang | | 300,000 | 1,201,158,953 | 95492273 |
| 12/09/2024 | HOI CUU TNXP TINH BG UNG HO ND TINH BG BI BAO LU | | 1,200,000 | 1,202,358,953 | |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI MINH ct ung ho bao | | 300,000 | 1,202,658,953 | 5507622 |
| 12/09/2024 | Ung ho phog chong bao so 3 | | 500,000 | 1,203,158,953 | 5529338 |
| 12/09/2024 | VU THI LOAN ung ho nguoi dan BG vung lu lut | | 500,000 | 1,203,658,953 | 5567475 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7014961019.730120.ung ho nhan dan bac giang vung bao lu.CT tu 0731000930466 NGUYEN VAN NGOC toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 50,000 | 1,203,708,953 | 5581369 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 1,204,208,953 | 5590520 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7014991204.755090.Linh Vi nguoi con Bac Giang ung ho que huong than yeu .CT tu 0731000925400 NGUYEN LINH VI toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 1,204,308,953 | 5592798 |
| 12/09/2024 | DO THI DUNG ung ho dong bao chong lu Yagi. Mong moi nguoi binh an. | | 200,000 | 1,204,508,953 | 5599972 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | MBVCB.7015023895.776740.Yen tran ung ho nguoi dan tinh Bac Giang chong lu.CT tu 1038022856 LUU MINH PHUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 1,205,508,953 | 5603613 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI NHAT ung ho nguoi dan tinh Bac Giang chong lu FT24256067504659 | | 20,000,000 | 1,225,508,953 | 95624343 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI HUE chuyen tien Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bao lu | | 100,000 | 1,225,608,953 | 5703681 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu nguoi con phuong xa | | 1,000,000 | 1,226,608,953 | 5720384 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bg bi bao lu | | 500,000 | 1,227,108,953 | 5728289 |
| 12/09/2024 | LUONG THI HUYEN ung ho lu lut tinh BG FT24256225576759 | | 1,000,000 | 1,228,108,953 | 95757656 |
| 12/09/2024 | Bac Giang c len | | 200,000 | 1,228,308,953 | 95760795 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI PHUONG DUNG UNG HO NGUOI DAN KHAC PHUC HAU QUA THIEN TAI | | 500,000 | 1,228,808,953 | 5800645 |
| 12/09/2024 | Ung ho vung lu bac giang FT24256425820640 | | 100,000 | 1,228,908,953 | 95812550 |
| 12/09/2024 | 66676500796-0833928016-TRAN THI LAN ANH chuyen tien qua MoMo | | 99,000 | 1,229,007,953 | 95817749 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 1,229,507,953 | 95820678 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7015688381.198811.TRAN THI LIEN chuyen tien ung ho nd tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0071001010970 TRAN THI LIEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,230,007,953 | 5831256 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7015698279.209353.ung ho ba con bi lu quyet.CT tu 9941689886 NGUYEN THI VAN ANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 1,230,107,953 | 5836824 |
| 12/09/2024 | Nguyen Thi Kim Hoa To 4A Tran Nguyen Han ung ho bao so 3 | | 200,000 | 1,230,307,953 | 5845775 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu FT24256719100661 | | 500,000 | 1,230,807,953 | 95866953 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI OANH Chuyen tien ung ho Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 1,231,807,953 | 95923152 |
| 12/09/2024 | TA THI DUONG ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 1,232,107,953 | 5950496 |
| 12/09/2024 | Tam Lan TDP4a phuong TNH TPBG ung ho ND bi bao lu | | 500,000 | 1,232,607,953 | 5964870 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7015989333.394541.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0351000836165 BUI VAN CANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 1,232,707,953 | 5969222 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7016093089.465630.ung ho nhan dan Bac Giang bi anh huong bao lu.CT tu 0351001064130 TRAN VAN HIEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 1,232,807,953 | 6014984 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | MBVCB.7016113370.477355.ung ho bao lu so 3.CT tu 1040340751 HOANG VAN ANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 1,233,807,953 | 6022538 |
| 12/09/2024 | NGO HONG MINH CHUYEN KHOAN UB MAT TRAN TO QUOC TINH BAC GIANG UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 2,000,000 | 1,235,807,953 | 96066494 |
| 12/09/2024 | CLB TNXK THPT THAI THUAN ung ho nhan dan Bac Giang khac phuc hau qua thien tai FT24256289207828 | | 2,266,000 | 1,238,073,953 | 96068998 |
| 12/09/2024 | DONG HUYEN MY Chuyen tien ung ho BG khac phuc lu yagi | | 100,000 | 1,238,173,953 | 96111972 |
| 12/09/2024 | Duong Quang Thien ung ho dong bao bi bao lu | | 200,000 | 1,238,373,953 | 96113850 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 1,238,473,953 | 6114256 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7016343133.623315.ung ho nhan dan tinh BG bi bao lu.CT tu 1039080441 NGO THE THANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 1,239,473,953 | 6122074 |
| 12/09/2024 | Duong Quang Thanh ung ho dong bao bi bao lu | | 200,000 | 1,239,673,953 | 96139702 |
| 12/09/2024 | LY NGOC THUY Chuyen tien Huong Giang. Huong phu. T.p Phu Quoc. Ung ho dong bao lu luc. | | 1,000,000 | 1,240,673,953 | 6171903 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7016488088.711707.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang khac phuc hau qua thien tai .CT tu 0731000931331 NGUYEN THI THU THAO toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 1,240,773,953 | 6183376 |
| 12/09/2024 | MB(758970)(THAN THAI SON ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 300,000 | 1,241,073,953 | 20240912758970 |
| 12/09/2024 | LE THI NGA chuyen ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24256019719016 | | 1,000,000 | 1,242,073,953 | 96192323 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7016503064.727783.DAO THI MAI ANH Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 1036184450 DAO THI MAI ANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 250,000 | 1,242,323,953 | 6194900 |
| 12/09/2024 | UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU SO 3 YAGI FT24256353690066 | | 500,000 | 1,242,823,953 | 96237041 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 20,000 | 1,242,843,953 | 6252462 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 1,243,343,953 | 96267627 |
| 12/09/2024 | NGUYEN THI PHUONG YEN chuyen ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24256656053029 | | 300,000 | 1,243,643,953 | 96275724 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7016704870.855929.ung ho nhan dan tinh bac giang bao lu.CT tu 1016064487 TRAN MINH TRUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 150,000 | 1,243,793,953 | 6288293 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 12/09/2024 | MBVCB.7016741479.878940.Gia đình Thụy Hà ủng hộ nhân dân tỉnh Bắc Giang bị bão lụt.CT tu 1012924599 TRAN THI HA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 1,244,793,953 | 6304631 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7016763958.893098.Gia đình Nguyễn Hiền ủng hộ nhân dân tỉnh Bắc Giang bị bão lụt.CT tu 1012924599 TRAN THI HA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 1,245,793,953 | 6314965 |
| 12/09/2024 | mot chut tam long | | 200,000 | 1,245,993,953 | 6333851 |
| 12/09/2024 | UH BAO SO 3 BAC GIANG | | 500,000 | 1,246,493,953 | 6343300 |
| 12/09/2024 | 66684889636-0968506463-Conlang VY vadanghoco TY1 Conco it tamlongmong tinh mk vuotquabao | | 100,000 | 1,246,593,953 | 96359218 |
| 12/09/2024 | ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 1,247,093,953 | 6359416 |
| 12/09/2024 | ngươi con bac giang . | | 200,000 | 1,247,293,953 | 6362465 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7016999371.037117.ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0011002027997 TRAN THI LOAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 1,247,593,953 | 6413427 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lut | | 200,000 | 1,247,793,953 | 96422881 |
| 12/09/2024 | DANG MINH LIEN 298 nguyen cong hang TDP1a phuong Tran nguyen han ung ho dong bao bao lut FT24256035069745 | | 300,000 | 1,248,093,953 | 96423686 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7017022616.051975.LY KIEU HUONG ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu .CT tu 1014354007 LY KIEU HUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,248,593,953 | 6423832 |
| 12/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24256896703485 | | 500,000 | 1,249,093,953 | 96429822 |
| 12/09/2024 | DINH VAN TIEN chuyen tien | | 500,000 | 1,249,593,953 | 6434877 |
| 12/09/2024 | ung ho dong bao ngap lut | | 100,000 | 1,249,693,953 | 6452191 |
| 12/09/2024 | PHAM THI LANH chuyen tien | | 200,000 | 1,249,893,953 | 6463224 |
| 12/09/2024 | NGO THI OANH Ung ho tinh khac phuc bao yagi | | 500,000 | 1,250,393,953 | 6472043 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7017135844.125066.ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 1027987226 PHAM HOANG THINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,250,593,953 | 6472685 |
| 12/09/2024 | MBVCB.7017140776.130758.VU VAN HOA (ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0731000753998 VU VAN HOA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 1,250,893,953 | 6477486 |
| 12/09/2024 | ngươi con bac giang xa xu co chut tam long ho tro que huong | | 1,000,000 | 1,251,893,953 | 6491348 |
| 12/09/2024 | yen | | 517,500 | 1,252,411,453 | 6491771 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | 66687182543-0968506463-Con ung ho them mot chut it a | | 100,000 | 1,252,511,453 | 96502954 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 1,253,011,453 | 96546114 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan bac giang mua bao lu FT24256797979441 | | 50,000 | 1,253,061,453 | 96494868 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7017202091.170804.NGO VAN HOACH UNG HO NHAN DAN BAC GIANG BI BAO LU.CT tu 0011002544903 NGO VAN HOACH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 1,254,061,453 | 6505987 |
| 13/09/2024 | NGUYEN DANG HUY chuyen tien gia dinh huy loan to la so nha 322 nguyen cong hang tran nguyen han ung ho dong bao bao lut | | 300,000 | 1,254,361,453 | 6553674 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7017533345.374639.HOAN VAN HUNG. CHUC BINH AN DEN VOI MOI NGUOI!.CT tu 0351000887521 HOANG VAN HUNG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,254,561,453 | 6637428 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI QUYEN thuong lan viet yen bg.ung ho con bao so 3 | | 800,000 | 1,255,361,453 | 6629442 |
| 13/09/2024 | gia dinh toi ung ho nhan dan bac giang khac phuc thien tai lu lut | | 100,000 | 1,255,461,453 | 96629597 |
| 13/09/2024 | LY THI DUYEN ung nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 1,000,000 | 1,256,461,453 | 6631015 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 1,256,961,453 | 6649216 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7017475804.338741.ung ho nhan dan tinh bac giang khac phuc hau qua lu lut.CT tu 1012889348 THAN THI HONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,257,161,453 | 6614519 |
| 13/09/2024 | Ngo Thi Thanh Xuan chi hoi truong PN Tdp la chuyen ung ho bao lu BG FT24257105242703 | | 300,000 | 1,257,461,453 | 96597721 |
| 13/09/2024 | Khanh Linh Tuan Thanh ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 1,257,661,453 | 96641680 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7017584663.409514.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 1038260431 THAN VAN TUAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,258,161,453 | 6658845 |
| 13/09/2024 | Nguyen Son Hoa ung ho dong bao bi bao lut | | 200,000 | 1,258,361,453 | 6675779 |
| 13/09/2024 | NGUYEN BIEN SON chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao lu | | 200,000 | 1,258,561,453 | 6699954 |
| 13/09/2024 | HOANG THI HOA BEP MVy ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 30,000,000 | 1,288,561,453 | 96653327 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7017677848.464449.gia dinh chau Pun ung ho ba con lu lut BG.CT tu 9964806679 NGUYEN THI LE THU toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 1,288,861,453 | 6691953 |
| 13/09/2024 | Mon miu meo ung ho 1 chut nho ak FT24257862188017 | | 300,000 | 1,289,161,453 | 96661859 |
| 13/09/2024 | HA THI HOA Chuyen tien ung ho cac vung bi ngap lut do bao tinh Bac Giang | | 200,000 | 1,289,361,453 | 6731078 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang
Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang
Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | ung ho khac phuc bao yagi | | 300,000 | 1,289,661,453 | 6713075 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7017709140.486767.ung ho nhan dan tinh bac giang bao lu.CT tu 0731000638354 THAN THI HUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,289,861,453 | 6704077 |
| 13/09/2024 | TONG THI LAN Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lut | | 300,000 | 1,290,161,453 | 96746943 |
| 13/09/2024 | 66691233016 HA THI THU THUY chuyen tien qua MoMo CHUYEN TIEN OQCH11092187 fdd0fc9f 8d82 4d4f 9e94 1f82c1a8 | | 50,000 | 1,290,211,453 | 96740220 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7017818165.52244.NGUYEN NGOC CUONG (ung ho dong bao lu lut bao YAGI 2024).CT tu 0351001003141 NGUYEN NGOC CUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,290,411,453 | 6740645 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7017732287.502543.NGUYEN THI HANG chuyen tien gia dinh ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000830864 NGUYEN THI HANG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 1,291,411,453 | 6714703 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 100,000 | 1,291,511,453 | 96697515 |
| 13/09/2024 | MB(907120)(CAO THI QUYNH HUONG ung ho nhan dan Bac Giang bao lu) | | 200,000 | 1,291,711,453 | 20240912907120 |
| 13/09/2024 | mong dong bao lu lut vuot qua kho khan | | 150,000 | 1,291,861,453 | 96765366 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7017746118.506796.UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU.CT tu 0931004210431 MA THI SIN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,292,061,453 | 6716136 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 1,292,561,453 | 6699392 |
| 13/09/2024 | MB(900852)(bui the bung chi bo 4A phuong tran nguyen han ung ho nhan dan bac giang bi bao lu) | | 200,000 | 1,292,761,453 | 20240912900852 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 1,292,961,453 | 6744237 |
| 13/09/2024 | PHONG THI OANH Chuyen tien ung ho dong bao lu lut yen dung | | 200,000 | 1,293,161,453 | 96789951 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 150,000 | 1,293,311,453 | 6806037 |
| 13/09/2024 | Gd Hieu Hai ung ho nhan dan tinh Bac Giang FT24257676006085 | | 1,000,000 | 1,294,311,453 | 96797841 |
| 13/09/2024 | DO THU NGA chuyen tien | | 40,000 | 1,294,351,453 | 6751483 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI HUE ung ho que huong bac giang oi co len nhe FT24257976491833 | | 100,000 | 1,294,451,453 | 96783745 |
| 13/09/2024 | LE THI HOANG YEN chuyen tien Ung ho nhan dan tinh BG gap thien tai | | 200,000 | 1,294,651,453 | 6771057 |
| 13/09/2024 | MB(914946)(HOANG THI LOAN YenThechuyen tien ung ho khac phuc sau bao so 3) | | 200,000 | 1,294,851,453 | 20240912914946 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bg bi bao lu | | 2,000,000 | 1,296,851,453 | 6762138 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | NGUYEN VAN THUAN chuyen tien ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 1,297,851,453 | 6786126 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi anh huong bao lu | | 100,000 | 1,297,951,453 | 96780168 |
| 13/09/2024 | NGUYEN HONG KHOI 334 nguyen cong hang to la phuong Tran nguyen han ung ho bao lu FT24257865469384 | | 300,000 | 1,298,251,453 | 96780253 |
| 13/09/2024 | CLB THIEN NGUYEN TRUONG THPT THAI THUAN ung ho ND thiet hai do bao so 3 | | 1,050,000 | 1,299,301,453 | 6780611 |
| 13/09/2024 | LE LUONG KHIEM chuyen tien | | 100,000 | 1,299,401,453 | 6811614 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7018039615.694779.Ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 1016067562 NGUYEN THI BICH LIEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 1,300,401,453 | 6804008 |
| 13/09/2024 | Vu Thao ung ho nhan dan tinh Bac Giang khac phuc hau qua thien tai | | 50,000 | 1,300,451,453 | 6788418 |
| 13/09/2024 | Ta Thu Ha chia se khac phuc bao Yagi | | 300,000 | 1,300,751,453 | 6812826 |
| 13/09/2024 | NGUYEN BICH PHUONG chuyen tien ung ho bao lu bac giang que huong than yeu | | 1,000,000 | 1,301,751,453 | 6861767 |
| 13/09/2024 | PHAM THI THU THAO ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 1,302,251,453 | 96839049 |
| 13/09/2024 | Mong ba con Bac Giang vuot qua kho khan sau bao FT24257056400358 | | 500,000 | 1,302,751,453 | 96856175 |
| 13/09/2024 | Vu Dao Minh Thuong ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24257685412189 | | 200,000 | 1,302,951,453 | 96908120 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI MINH NGUYET ung ho que huong khac phuc bao lut | | 1,000,000 | 1,303,951,453 | 6942178 |
| 13/09/2024 | NGUYEN VAN HIEU chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu a | | 500,000 | 1,304,451,453 | 6944050 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7018556246.022954.Hong Cong My family xin gui toi Bac Giang than yeu.CT tu 0351001065170 CHU THI HONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,304,951,453 | 6945539 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7018604442.063019.NONG THI HUE chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000880362 NONG THI HUE toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,305,451,453 | 6981132 |
| 13/09/2024 | NGUYEN BA THANG Chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut | | 300,000 | 1,305,751,453 | 7001211 |
| 13/09/2024 | Ung ho dong bao lu lut tinh Bac GIANG | | 400,000 | 1,306,151,453 | 97027400 |
| 13/09/2024 | DONG THI DUNG Chuyen tien | | 500,000 | 1,306,651,453 | 97047612 |
| 13/09/2024 | 4 THANH VIEN A3K48 THPT THAI THUAN UNG HO TINH BAC GIANG KHAC PHUC HAU QUA SAU THIEN TAI | | 200,000 | 1,306,851,453 | 7069601 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | MBVCB.7018792618.173185.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0611001759696 NGUYEN THI DIU toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,307,051,453 | 7078130 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7018869502.220860.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000904381 TONG VAN TRUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,307,251,453 | 7119300 |
| 13/09/2024 | HANG PHUONG xin chia se voi dong bao cua toi FT24257884248618 | | 1,000,000 | 1,308,251,453 | 97143673 |
| 13/09/2024 | NGO THI QUYNH ANH UH DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC SAU LU YAGI FT24257342542005 | | 1,000,000 | 1,309,251,453 | 97145979 |
| 13/09/2024 | Em be NGUYEN NGOC MINH NGHI ung ho nhan dan tinh BG bi bao lu | | 100,000 | 1,309,351,453 | 97151165 |
| 13/09/2024 | MB(004635)(NINH HANH ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 200,000 | 1,309,551,453 | 20240913004635 |
| 13/09/2024 | Nguyen Thi Thuy Linh ung ho Bao so 3 | | 200,000 | 1,309,751,453 | 97161995 |
| 13/09/2024 | MB(007286)(CSMN HOA HUONG DUONG TAN MY TPBG UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU) | | 1,000,000 | 1,310,751,453 | 20240913007286 |
| 13/09/2024 | Nguyen Dinh Son Thon Hui Dan Hoi | | 500,000 | 1,311,251,453 | 97189071 |
| 13/09/2024 | HA NGOC DINH chuyen tien vuong thi Binh to4A ung ho baoso 3 | | 100,000 | 1,311,351,453 | 7189407 |
| 13/09/2024 | MB(018019)(ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 200,000 | 1,311,551,453 | 20240913018019 |
| 13/09/2024 | HA NGOC DINH chuyen tien DO THI MUI to4A ung ho bao so 3 | | 100,000 | 1,311,651,453 | 7196031 |
| 13/09/2024 | MB(019896)(PHAM THI THANH HUYEN chuyen tien ung ho tinh BG) | | 500,000 | 1,312,151,453 | 20240913019896 |
| 13/09/2024 | MB(032608)(Gia dinh Vuong Truong Son so nha 146 Quach Nhan ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 2,000,000 | 1,314,151,453 | 20240913032608 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 1,314,351,453 | 7239961 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7019117159.370562.Nguyen Thuy Linh ung ho lu lut tinh bac giang.CT tu 1014003234 NGUYEN THUY LINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,314,851,453 | 7249565 |
| 13/09/2024 | Ngoc Luong ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 1,315,851,453 | 97253960 |
| 13/09/2024 | Ung ho ba con khac phuc sau bao lu | | 500,000 | 1,316,351,453 | 97256991 |
| 13/09/2024 | DUONG VAN NAM Chuyen tien | | 200,000 | 1,316,551,453 | 7259859 |
| 13/09/2024 | Van phong Tinh uy Bac Giang ung ho bao lu so 3 | | 21,500,000 | 1,338,051,453 | 97264990 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THE THOAI chuyen tien cbcnv cong ty co phan dich vu dien luc Dong bac ung ho dong ba bao lut | | 5,000,000 | 1,343,051,453 | 7273258 |
| 13/09/2024 | MB(051796)(ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu .cua it long nhieu mong ba con trong vung bao lu an toan) | | 200,000 | 1,343,251,453 | 20240913051796 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | MBVCB.7019187997.415356.can bo ban noi chinh tinh uy bac giang ung ho nd bi thiet hai do bao.CT tu 0731000810767 CHU THI VAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 11,100,000 | 1,354,351,453 | 7291831 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7019208976.431280.NGUY THI HOA ung ho.CT tu 1035340391 NGUYEN THI HOA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,354,551,453 | 7306798 |
| 13/09/2024 | LY THI BAO chuyen tien ung ho nhan dan bao lu | | 100,000 | 1,354,651,453 | 7310596 |
| 13/09/2024 | NGUYEN VAN THANG Ung ho khac phuc bao so 3 | | 500,000 | 1,355,151,453 | 97329833 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7019275202.469182.Hoi Nguoi cao tuoi tinh ung ho nhan dan tinh BG bi bao lu.CT tu 0731000786447 NGUYEN THI THU HANG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,200,000 | 1,356,351,453 | 7343004 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7019275108.469494.NGUY THE CHUAN Ung ho Bac Giang bi anh huong bao lu.CT tu 1024455555 NGUYEN THE CHUAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,356,551,453 | 7342871 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu Yagi | | 500,000 | 1,357,051,453 | 97345962 |
| 13/09/2024 | HOANG THI THANH ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu FT24257000347769 | | 100,000 | 1,357,151,453 | 97347343 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 1,357,651,453 | 97347419 |
| 13/09/2024 | VU TRUNG Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 1,357,851,453 | 7355309 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan bac giang bi bao lu | | 200,000 | 1,358,051,453 | 7377465 |
| 13/09/2024 | MB(087125)(LE THI LIEN chuyen tien ung ho) | | 300,000 | 1,358,351,453 | 20240913087125 |
| 13/09/2024 | MB(088189)(HOANG THI THUY DAO chuyen tien ung ho dong bao bao lut) | | 500,000 | 1,358,851,453 | 20240913088189 |
| 13/09/2024 | GIAP VAN KHUONG UNG HO ND TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 1,000,000 | 1,359,851,453 | 7398142 |
| 13/09/2024 | MB(091057)(KHONG THI HIEN chuyen tien ung ho) | | 200,000 | 1,360,051,453 | 20240913091057 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7019396294.539673.DUON VAN HIEU Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0381003099917 DUONG VAN HIEU toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,360,251,453 | 7407282 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7019398419.542603.NGUY QUANG HAO ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 1022341954 NGUYEN QUANG HAO toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,360,751,453 | 7411218 |
| 13/09/2024 | NGUYEN VAN SON Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 1,361,251,453 | 7418420 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | NGUYEN XUAN HONG chuyen tien Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 1,361,451,453 | 7449223 |
| 13/09/2024 | Gd Hoa Hieu ung ho nhan dan que huong Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 1,362,451,453 | 97463289 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7019483447.601278.Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu. CT tu 1017212579 NGHIEM THI YEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,362,651,453 | 7466902 |
| 13/09/2024 | TUYETGIANG ung ho nguoi dan BG khac phuc bao lu | | 1,000,000 | 1,363,651,453 | 7478636 |
| 13/09/2024 | IBFT Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 1,364,651,453 | 97496392 |
| 13/09/2024 | MB(121849)(Hoi Lien hiệp phu nu tinh BG ck tien ung ho con bao so 3) | | 8,000,000 | 1,372,651,453 | 20240913121849 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7019584108.662027.NGUYEN VAN THUC to 4a ung ho bao lut.CT tu 0731000583643 NGUYEN VAN THUC toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,372,851,453 | 7525756 |
| 13/09/2024 | chi Pham Thi Hong ung ho nhan dan dong bao lu lut tinh Bac Gang | | 4,500,000 | 1,377,351,453 | 7538775 |
| 13/09/2024 | vai DuongPhuong ninh hiệp ung ho nhan dan tinh bac giang sau lu lut | | 1,000,000 | 1,378,351,453 | 7542828 |
| 13/09/2024 | MB(143528)(NGUYEN VAN ANH Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 300,000 | 1,378,651,453 | 20240913143528 |
| 13/09/2024 | NGUYEN CONG HONG chuyen tien ung ho ND tinh BAC GIANG bi bao lu, ma GD 249472937 | | 500,000 | 1,379,151,453 | 97577694 |
| 13/09/2024 | NGUYEN VAN BANG UNG HO NGUOI DAN BG KHAC PHUC SAU LU | | 4,000,000 | 1,383,151,453 | 7598660 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI HANG CHUYEN KHOAN | | 200,000 | 1,383,351,453 | 97602274 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7019732147.752238.LUU THI MAI chuyen tien ung ho ba con chong lu.CT tu 1012406786 LUU THI MAI toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 1,383,651,453 | 7608216 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7019759692.761598.ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0731000622130 DUONG THI VAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,384,151,453 | 7613741 |
| 13/09/2024 | VU VAN TAI to truong TDP 1a phuong Tran nguyen han ung ho bao lu FT24257193440405 | | 500,000 | 1,384,651,453 | 97633442 |
| 13/09/2024 | HOANG THI VAN Chuyen tien | | 1,000,000 | 1,385,651,453 | 97636124 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 1,385,851,453 | 7652973 |
| 13/09/2024 | NGO THI BINH ung ho nhan dan Bi bao lu | | 200,000 | 1,386,051,453 | 7655978 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24257535026559 | | 200,000 | 1,386,251,453 | 97679629 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan bac giang bi bao lu | | 200,000 | 1,386,451,453 | 97682653 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI THANH THUY Chuyen tien | | 200,000 | 1,386,651,453 | 97692438 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI HUYEN chuyen ung ho nhan dan bac giang bi bao lu FT24257490004008 | | 200,000 | 1,386,851,453 | 97695589 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | NGUYEN VAN LUYEN ung ho phong chong bao FT24257951775062 | | 200,000 | 1,387,051,453 | 97696530 |
| 13/09/2024 | Chau la sinh vien ung ho cac vung bi bao lu a | | 200,000 | 1,387,251,453 | 7697253 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7019907838.851191.TRAN MINH KHOA ung ho nhan dan tinh bac giang vuc day sau bao lu.CT tu 1029946897 TRAN MINH KHOA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,387,751,453 | 7697314 |
| 13/09/2024 | NGUYEN HOANG THAI chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 42,000 | 1,387,793,453 | 7723029 |
| 13/09/2024 | DUONG THI LAN chuyen ung ho nhan dan tinh BG bi bao lu FT24257199422370 | | 300,000 | 1,388,093,453 | 97743030 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24257620834310 | | 200,000 | 1,388,293,453 | 97778134 |
| 13/09/2024 | DANG THI MINH HANG Chuyen tien | | 100,000 | 1,388,393,453 | 97780758 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 200,000 | 1,388,593,453 | 97810246 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI BICH so nha 9 ngo 320 duong Nguyen cong hang to DP 1A phuong Tran Nguyen Han tp BG ung ho bao lut | | 300,000 | 1,388,893,453 | 97823669 |
| 13/09/2024 | NGUYEN TRUNG KIEN, ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 10,000,000 | 1,398,893,453 | 97832983 |
| 13/09/2024 | NGUYEN TIEN DUAN CHUYEN KHOAN UNG HO BAO SO 3 YAGI | | 100,000 | 1,398,993,453 | 97845775 |
| 13/09/2024 | UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 200,000 | 1,399,193,453 | 97858004 |
| 13/09/2024 | HA THI KIEU OANH Chuyen tien | | 100,000 | 1,399,293,453 | 97865378 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI O nha so 27 ngo 320 duong Nguyen Cong Hang, to DP 1 A, phuong Tran Nguyen Han, tp Bac Giang chuyen tien ung ho bao lut. | | 300,000 | 1,399,593,453 | 97873973 |
| 13/09/2024 | MB(246205)(NGUYEN VAN BO chuyen tien ung ho bao so 3) | | 200,000 | 1,399,793,453 | 20240913246205 |
| 13/09/2024 | TRAN THI THU TRANG UH NHAN DAN TINH BG BI BAO LU | | 16,760,000 | 1,416,553,453 | 97887854 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac giang bi bao lu | | 200,000 | 1,416,753,453 | 7888697 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7020242936.061195.ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu.CT tu 0991000005166 DO CHI DUNG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,417,253,453 | 7891190 |
| 13/09/2024 | NGUYEN DUC TUNG ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 1,417,453,453 | 7896450 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7020271226.073495.Ung ho dong bao lu lut tinh BAC GIANG.CT tu 0971000010981 HOANG VAN NAM toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 1,417,553,453 | 7901815 |
| 13/09/2024 | lien minh htx tinh bac giang ung ho nhan dan bg bi bao lu | | 10,000,000 | 1,427,553,453 | 7915010 |
| 13/09/2024 | Gia dinh PHAM HUY LONG to DP 4 A Chuyen tien ung ho bao lut | | 200,000 | 1,427,753,453 | 97916451 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-------------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | MB(260785)(NGUYEN THI HUONG chuyen khoan ung ho bao so 3 Yagi) | | 100,000 | 1,427,853,453 | 20240913260785 |
| 13/09/2024 | Gia dinh Ho Beo u ung ho nguoi dan bac giang khac phuc bao lu | | 2,000,000 | 1,429,853,453 | 97942841 |
| 13/09/2024 | PHAM THI MINH ANH Chuyen tien | | 50,000 | 1,429,903,453 | 97942852 |
| 13/09/2024 | CHU THI KIM NGOC ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 100,000 | 1,430,003,453 | 97950570 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 3,000,000 | 1,433,003,453 | 7954317 |
| 13/09/2024 | DO THI HIEN chuyen tien | | 1,000,000 | 1,434,003,453 | 7956693 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24257404861560 | | 500,000 | 1,434,503,453 | 97961631 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 1,434,803,453 | 97963221 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7020380622.143057.ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lut.CT tu 0731000617362 HOANG THI THANH GIANG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 1,435,103,453 | 7964965 |
| 13/09/2024 | HA THI HOA ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 1,435,303,453 | 7975222 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7020417377.161759.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0451001899699 PHAM BA TRUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,435,503,453 | 7981391 |
| 13/09/2024 | Phuong Thao chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang thiet hai sau con bao so 3 | | 200,000 | 1,435,703,453 | 97992425 |
| 13/09/2024 | MB(283426)(NGUYEN THI BICH LIEN chuyen tien UH khac phuc bao so 3) | | 2,000,000 | 1,437,703,453 | 20240913283426 |
| 13/09/2024 | Ung ho nd tinh BG bi bao lut | | 200,000 | 1,437,903,453 | 8005293 |
| 13/09/2024 | Dang van SY ung ho dong bao lu lut | | 2,000,000 | 1,439,903,453 | 98027061 |
| 13/09/2024 | DUONG DUC TUYEN chuyen tien Ung ho nhan dan tinh BAC GIANG bi bao lu | | 200,000 | 1,440,103,453 | 98028520 |
| 13/09/2024 | GIAP THI THUY LINH UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU-130924-10:23:48 099351 | | 100,000 | 1,440,203,453 | 98029319 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7020541821.240256.NGUYEN THI YEN chuyen tien.CT tu 0731000920125 NGUYEN THI YEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 1,440,503,453 | 8053905 |
| 13/09/2024 | nguyen cau cho BG minh som vuot qua nhung ngay lu lut..... | | 200,000 | 1,440,703,453 | 8066603 |
| 13/09/2024 | MB(301414)(NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien ung ho nguoi dan BG sau bao) | | 100,000 | 1,440,803,453 | 20240913301414 |
| 13/09/2024 | MAI THI CHUNG Chuyen tien ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu ah | | 100,000 | 1,440,903,453 | 98072985 |
| 13/09/2024 | Cong ty HTV ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 100,000,000 | 1,540,903,453 | EB20240913046580 |
| 13/09/2024 | BUI THI HIEN sn 857 dg le loi vuot bao lu cung BG | | 300,000 | 1,541,203,453 | 8085241 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | NGUYEN THI MINH THUY Chuyen tien Con xin co chut long UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 300,000 | 1,541,503,453 | 98092405 |
| 13/09/2024 | DUONG THI ANH chuyen tien ung ho nhan dan bac giang bi bao lu | | 200,000 | 1,541,703,453 | 8102902 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI LAN HIEN Chuyen tien Gui nguoi dan Bac Giang than yeu | | 50,000 | 1,541,753,453 | 8103326 |
| 13/09/2024 | Cong ty TNHH dich vu va dau tu Sun Global 0110076989 ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 1,542,753,453 | 98105334 |
| 13/09/2024 | LE THI YEN ung ho dong bao bao lu lut FT24257914181094 | | 100,000 | 1,542,853,453 | 98113339 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7020660689.307273.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0351001073251 NGUYEN THI HUYEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,543,053,453 | 8117912 |
| 13/09/2024 | MB(315183)(Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 1,000,000 | 1,544,053,453 | 20240913315183 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7020696923.327715.THAN THI LAN chuyen tien ung ho phong chong sau bao.CT tu 0731000856144 THAN THI LAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 1,544,153,453 | 8136536 |
| 13/09/2024 | MB(323495)(TRAN VAN TUAN chuyen tien) | | 200,000 | 1,544,353,453 | 20240913323495 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI BICH HONG ung ho bao lu tinh BG | | 200,000 | 1,544,553,453 | 8158219 |
| 13/09/2024 | nguoi con BG ung ho nhan dan BG bi bao lu Yagi | | 500,000 | 1,545,053,453 | 98163858 |
| 13/09/2024 | NGUYEN HONG NGOC Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 1,545,353,453 | 8165352 |
| 13/09/2024 | TRAN XUAN THUY Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24257888708061 | | 500,000 | 1,545,853,453 | 98165881 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7020762945.372326.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0021000239122 DAM HONG HUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,546,353,453 | 8178259 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7020779062.378979.HOAN THI THOA ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000735536 HOANG THI THOA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,546,853,453 | 8184006 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7020801772.393019.GIAP VAN DAI chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0011004168656 GIAP VAN DAI toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 1,547,853,453 | 8196342 |
| 13/09/2024 | HA THI VAN ung ho tinh Bac Giang | | 100,000 | 1,547,953,453 | 98209596 |
| 13/09/2024 | HaThaoAnh2a5 NamHong ung ho dong bao Bac Giang FT24257770622355 | | 200,000 | 1,548,153,453 | 98216190 |
| 13/09/2024 | TRAN THI NUONG ung ho nhan dan bi bao lu bac giangj | | 500,000 | 1,548,653,453 | 8216635 |
| 13/09/2024 | PHAM THI KIM OANH ung ho nhan dan tinh Bac Giang sau bao lu | | 200,000 | 1,548,853,453 | 98218159 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | HO THI HUONG chuyen khoan ung ho dong bao bi anh huong bao yagi FT24257447881838 | | 500,000 | 1,549,353,453 | 98220277 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu, ma GD 249509109 | | 1,000,000 | 1,550,353,453 | 98224452 |
| 13/09/2024 | Gia dinh Thao Lien gop 1 chut mong ba con binh an | | 200,000 | 1,550,553,453 | 8234266 |
| 13/09/2024 | DAO MINH THU chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut cua Bac Giang | | 500,000 | 1,551,053,453 | 8236868 |
| 13/09/2024 | Nguyen Van Loc chuyen tien | | 200,000 | 1,551,253,453 | 8238948 |
| 13/09/2024 | VP Tinh uy BG ung ho Nhan dan bi thiet hai do bao so 3 | | 5,000,000 | 1,556,253,453 | 98247596 |
| 13/09/2024 | Uhd Bac giang bao lu 3 FT24257405069606 | | 300,000 | 1,556,553,453 | 98272064 |
| 13/09/2024 | DUONG NGO NAM UNG HO NHAN DAN BAC GIANG BI BAO LU-130924-11:06:39 162172 | | 500,000 | 1,557,053,453 | 98272560 |
| 13/09/2024 | LE THI TRANG ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24257623972582 | | 200,000 | 1,557,253,453 | 98282225 |
| 13/09/2024 | MB(360064)(VUONG THI UYEN chuyen tien Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 300,000 | 1,557,553,453 | 20240913360064 |
| 13/09/2024 | TRAN VAN DIEP chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24257758320327 | | 500,000 | 1,558,053,453 | 98310468 |
| 13/09/2024 | CONG TY CO PHAN THUONG MAI DICH PHU MAN UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 20,000,000 | 1,578,053,453 | 98314549 |
| 13/09/2024 | DANG VAN TIEP Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 1,578,153,453 | 98316219 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7021030931.535577.Gia Dinh Dung Nguyet(Xuan Huong/ Lang Giang/ Bac Giang) ung ho con bao so 3.CT tu 1033693253 HA THI HANG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 5,000,000 | 1,583,153,453 | 8323516 |
| 13/09/2024 | MB(367099)(Ngo quang Hai 302 Nguyen cong Hang . tdp 1A phuong Tran nguyen Han BG ung ho dong bao bi bao lut) | | 300,000 | 1,583,453,453 | 20240913367099 |
| 13/09/2024 | Cong ty TNHH duoc VTYT Thanh Giang Bac Giang ung ho phong chong lu | | 30,000,000 | 1,613,453,453 | 98344752 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang | | 200,000 | 1,613,653,453 | 98346535 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan bac giang bi bao lu FT24257661588743 | | 150,000 | 1,613,803,453 | 98357448 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7021091590.571815.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu..CT tu 0071000760708 DO QUYET TIEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,614,303,453 | 8357515 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7021104424.585509.LUON BAC DUNG chuyen tien. Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0021000306806 LUONG BAC DUNG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,614,803,453 | 8367530 |
| 13/09/2024 | HaDucAnh 5a4 NamHong ung ho dong bao Bac Giang FT24257535609125 | | 100,000 | 1,614,903,453 | 98380338 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | gia đình Thương Nga Tdp 1A ung ho bao lu BG | | 200,000 | 1,615,103,453 | 98394607 |
| 13/09/2024 | kim anh ung ho | | 100,000 | 1,615,203,453 | 8402673 |
| 13/09/2024 | ba Dang thi Vinh Tdp 1A ung ho bao lu bg | | 100,000 | 1,615,303,453 | 98403379 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7021190651.633947.PHAM DUC ANH chuyen tien ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0731000738204 PHAM DUC ANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,615,803,453 | 8407989 |
| 13/09/2024 | Fan cua Ca si Soobin Hoang Son ung ho ba con tinh Bac Giang khac phuc hau qua bao Yagi | | 500,000 | 1,616,303,453 | 8419825 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7021232436.656863.TRAN THI CHINH chuyen tien.CT tu 0731000595354 TRAN THI CHINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 50,000 | 1,616,353,453 | 8426113 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7021220452.654456.BUI VIET HA chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0011001904368 BUI VIET HA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 1,617,353,453 | 8429089 |
| 13/09/2024 | Fan cua Seok Matthew va Hanyujin nhom nhac ZEROBASEONE ung ho ba con tinh Bac Giang khac phuc hau qua bao Yagi | | 500,000 | 1,617,853,453 | 8432644 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7021263458.681521.DU QUYNH TRANG chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu so 3.CT tu 0351001109281 DU QUYNH TRANG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,618,053,453 | 8447371 |
| 13/09/2024 | MB(402322)(HA Dinh Nung BT CBT9- TNH chuyen tien ung ho dong bao lu lut con bao so 3) | | 500,000 | 1,618,553,453 | 20240913402322 |
| 13/09/2024 | MB(404040)(chau hau quyet so 46 khu nha lien ke to 4A ung ho) | | 200,000 | 1,618,753,453 | 20240913404040 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan tinh BAC GIANG bi bao lu | | 600,000 | 1,619,353,453 | 8485524 |
| 13/09/2024 | Gia dinh ong Nguyen Tien Luong san se noi dau thuong cung nguoi dan bi bao lu Co len | | 3,000,000 | 1,622,353,453 | 98530377 |
| 13/09/2024 | BUI VAN MINH chuyen tien | | 200,000 | 1,622,553,453 | 8534597 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7021479083.811195.ung ho nhan dan Tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0351000908409 MAI VAN LAM toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,623,053,453 | 8546905 |
| 13/09/2024 | NGUYEN BICH HUONG chuyen tien ung ho dong bao bao lut | | 200,000 | 1,623,253,453 | 8558168 |
| 13/09/2024 | MB(425602)(NGUYEN THI HUONG chuyen tien ung ho dong bao bao lut) | | 500,000 | 1,623,753,453 | 20240913425602 |
| 13/09/2024 | Xin duoc ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 1,623,953,453 | 8570426 |
| 13/09/2024 | LE THI LAN NHI ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24257645348540 | | 100,000 | 1,624,053,453 | 98571984 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | NGUYEN THI HA chuyen tien ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 4,000,000 | 1,628,053,453 | 8576954 |
| 13/09/2024 | BUI THAO TRANG ung ho ndan BG lu lut cua it long nhieu a | | 200,000 | 1,628,253,453 | 98638309 |
| 13/09/2024 | HA VAN DUYEN chuyen tien ung ho dong bao bao lut, ma GD 249531855 | | 500,000 | 1,628,753,453 | 98639313 |
| 13/09/2024 | GIAP THI NGA ung ho ba con tinh BG khac phuc bao lu | | 200,000 | 1,628,953,453 | 8650400 |
| 13/09/2024 | NGUYEN VAN CHIEN chuyen ung ho lu lut phia Bac FT24257020813780 | | 200,000 | 1,629,153,453 | 98661722 |
| 13/09/2024 | NGUYEN TRUNG HUNG To 4A Tran Nguyen Han ung ho ND tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 1,629,653,453 | 98666037 |
| 13/09/2024 | MB(459820)(NGUYEN TRUONG LAM chuyen tien ung ho) | | 300,000 | 1,629,953,453 | 20240913459820 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7021810476.018601.chau duc anh , binh an , thien vu ung ho dong bao bac giang.CT tu 9033262626 DUONG XUAN DUC toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 1,630,953,453 | 8703065 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan bac giang bi bao lu | | 100,000 | 1,631,053,453 | 8707211 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7021846688.038268.HA THI THU ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0821000016932 HA THI THU toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,631,253,453 | 8718378 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 1,631,553,453 | 8719285 |
| 13/09/2024 | Xin gui chut long thanh den ba con que nha Bac Giang chiu thiet hai bao lu Yagi. cam on MTTQTBG | | 100,000 | 1,631,653,453 | 8749978 |
| 13/09/2024 | THAN NGOC HOANG MINH chuyen tien | | 1,000,000 | 1,632,653,453 | 8760027 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI THUY LINH ung ho BG vuot qua bao lu | | 400,000 | 1,633,053,453 | 98761533 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7021940687.101793.NGUYEN TRONG CUONG GV THCS Le Quy Don BG ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi lu lut.CT tu 0731000762020 NGUYEN TRONG CUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 1,634,053,453 | 8763635 |
| 13/09/2024 | Bui Thi Hien chuyen tien | | 200,000 | 1,634,253,453 | 98790866 |
| 13/09/2024 | NGUY TIEN DAT ung ho nhan dan tinh BG bi bao lu FT24257449688236 | | 300,000 | 1,634,553,453 | 98792292 |
| 13/09/2024 | Ung ho nguoi dan thiet hai bao lut | | 500,000 | 1,635,053,453 | 98797615 |
| 13/09/2024 | xin gop chut tam long ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 1,635,253,453 | 98814061 |
| 13/09/2024 | PHAM THI THANH chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24257227240907 | | 1,000,000 | 1,636,253,453 | 98824652 |
| 13/09/2024 | TRIEU THI THEU ung ho nhan dan tinh Bac Giang khac phuc bao so 3 FT24257273550871 | | 500,000 | 1,636,753,453 | 98837279 |
| 13/09/2024 | TRINH THI LAN Pearl Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lut FT24257550346626 | | 500,000 | 1,637,253,453 | 98840555 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu FT24257897276807 | | 100,000 | 1,637,353,453 | 98845733 |
| 13/09/2024 | UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 500,000 | 1,637,853,453 | 98847769 |
| 13/09/2024 | DO THI MAI Chuyen tien ung ho BAO LUT TINH BAC GIANG | | 2,800,000 | 1,640,653,453 | 98859459 |
| 13/09/2024 | PHAN THI THANH NHAN Chuyen tien ung ho Lu lut phía Bac | | 200,000 | 1,640,853,453 | 8860405 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI MINH PHUONG ung ho dong bao bi anh huong bao yagi FT24257897299999 | | 1,000,000 | 1,641,853,453 | 98862975 |
| 13/09/2024 | PHEN CA HO UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU-130924-13:20:55 345970 | | 500,000 | 1,642,353,453 | 98868351 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu. | | 200,000 | 1,642,553,453 | 98873330 |
| 13/09/2024 | GIAP VAN TOAN chuyen tien ung ho dong bao bao lu | | 500,000 | 1,643,053,453 | 8875304 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI BAC ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 1,643,253,453 | 8883541 |
| 13/09/2024 | Gia dinh Nguyen Thanh Tung so 6 Hoang Cong Phu ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 1,643,453,453 | 98884818 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7022269817.303313.Cong ty cp thuc an chan nuoi dat viet - ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0731000762711 NGUYEN THI HIEP toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 10,000,000 | 1,653,453,453 | 8898098 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7022284518.314937.Cong ty cp thuc thu y Dat Viet - ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0731000762711 NGUYEN THI HIEP toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 20,000,000 | 1,673,453,453 | 8905795 |
| 13/09/2024 | BANH MI MINH THANH 113 LE LOI BAC GIANG UNG HO DONG BAO LU LUT | | 1,000,000 | 1,674,453,453 | 98917325 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7022322210.335517.DiuKa Mong bao qua di que huong binh yen tro lai.CT tu 9984902826 NGUYEN THI DIU toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,674,653,453 | 8920597 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7022328930.341949.DAO THI HONG XIEM chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000665482 DAO THI XIEM toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,675,153,453 | 8925779 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7022331784.345319.NGUYEN VAN LUNG Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 1022825905 NGUYEN VAN LUNG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 1,675,353,453 | 8928989 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan bi thiet hai do bao so 3 | | 200,000 | 1,675,553,453 | 98948942 |
| 13/09/2024 | Cau lac bo Tiens ung ho nhan dan vung lu lut FT24257968113613 | | 20,000,000 | 1,695,553,453 | 98969119 |
| 13/09/2024 | HOANG THI THU LAN ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 1,696,053,453 | 98982609 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | Ung ho dong bao bi thiet hai do bao va lu lut FT24257828079727 | | 500,000 | 1,696,553,453 | 98998257 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI THUY Chuyen tien ung ho Nhan Dan bac giang bi bao lu | | 200,000 | 1,696,753,453 | 9009553 |
| 13/09/2024 | NGUYEN VAN DAT dan que trung chinh luong tai bac ninh ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu FT24257140953483 | | 2,000,000 | 1,698,753,453 | 99017724 |
| 13/09/2024 | Hai Hien 77, nguyen thi Luu ung ho | | 500,000 | 1,699,253,453 | 99023036 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 300,000 | 1,699,553,453 | 99034364 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7022549410.477259.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000789228 NGUYEN VAN DUC toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 1,700,053,453 | 9043081 |
| 13/09/2024 | MB(548071)(KIEU THANG - Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 100,000 | 1,700,153,453 | 20240913548071 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7022560575.480975.TRAN VAN PHU ung ho khac phuc bao lu. nhan dan BG som vuot qua..CT tu 0351000893983 TRAN VAN PHU toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 1,700,253,453 | 9047725 |
| 13/09/2024 | Be Diep Thao 2 Thang Tuoi Cute Ung Ho Nhan Dan Tinh BG BAO LU | | 456,789 | 1,700,710,242 | 9050356 |
| 13/09/2024 | ung ho | | 100,000 | 1,700,810,242 | 99064814 |
| 13/09/2024 | DOAN THI KIM UNG Chuyen tien ung ho nhan dan tinh BG bi bao lu | | 300,000 | 1,701,110,242 | 9070682 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7022620579.517773.PHAM THI HONG LAN UNG HO LU LUT BG.CT tu 1023438887 PHAM THI HONG LAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 1,702,110,242 | 9079584 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7022636039.522760.PHAN LE THUY VY va DINH HUU THANH ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0071001863064 PHAN LE THUY VY toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,050,000 | 1,703,160,242 | 9084080 |
| 13/09/2024 | TRUONG VAN PHAN ung ho ba con trong con bao yagi | | 500,000 | 1,703,660,242 | 9088873 |
| 13/09/2024 | UNG HO NHAN DAN BG BI BAO LU | | 500,000 | 1,704,160,242 | 9091365 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan bac giang bi lu lut | | 100,000 | 1,704,260,242 | 9093911 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7022661854.546267.NGUYEN THI TUYET ung ho ba con bao lut.CT tu 0731000804679 NGUYEN THI TUYET toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 50,000 | 1,704,310,242 | 9102147 |
| 13/09/2024 | MB(571670)(ung ho bao so 3) | | 1,000,000 | 1,705,310,242 | 20240913571670 |
| 13/09/2024 | CDCS NHCSXH TP Hai Phong chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 40,000,000 | 1,745,310,242 | 9125619 |
| 13/09/2024 | Vuong Thi Thuy ung ho ba con vung lu | | 500,000 | 1,745,810,242 | 99151564 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-------------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | MBVCB.7022753463.602884.NGUY DUY THANH chuyen tien ung ho lu lut tinh Bac Giang.CT tu 1041412707 NGUYEN DUY THANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 686,868 | 1,746,497,110 | 9157189 |
| 13/09/2024 | Le Thu Yen ck ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu | | 2,000,000 | 1,748,497,110 | 99187989 |
| 13/09/2024 | NHUNG NGUOI CON QUE HUONG BAC GIANG DANG CONG TAC TAI CONG AN TINH DONG NAI UNG HO NHAN DAN TINH BG | | 41,200,000 | 1,789,697,110 | 9198746 |
| 13/09/2024 | Nhi Nguyen ung ho vung bao lu | | 500,000 | 1,790,197,110 | 99215199 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 1,790,297,110 | 99228050 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7022936119.706886.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000591412 PHAM VAN SON toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 1,790,397,110 | 9249958 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI OANH chuyen tien Ban QLDA DTXD cac CTGT NN tinh BG ung ho nhan dan bi bao lu con bao so 3 | | 35,000,000 | 1,825,397,110 | 9251178 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7022989098.743827.NGUY THI BICH HOP chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000590741 NGUYEN THI BICH HOP toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 3,000,000 | 1,828,397,110 | 9281901 |
| 13/09/2024 | LE Y NA Chuyen tien Ung ho ND BG bi bao lu | | 1,000,000 | 1,829,397,110 | 9314378 |
| 13/09/2024 | CTY TNHH NHUA DAT HOA UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU-130924-15:04:40 487692 | | 300,000,000 | 2,129,397,110 | 99326050 |
| 13/09/2024 | chuyen tien ung ho lu lut tinh bac giang | | 300,000 | 2,129,697,110 | 9336632 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI BICH HUONG chuyen tien: ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu . bao so 3 | | 1,000,000 | 2,130,697,110 | 9349959 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7023132375.830706.TRAN THI BE chuyen tien.CT tu 1050389751 TRAN THI BE toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 2,131,697,110 | 9360138 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7023139105.833777.CHUC VAN DUY ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004405386 CHUC VAN DUY toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 150,000 | 2,131,847,110 | 9361169 |
| 13/09/2024 | Do xuan Hoanh CCB To Dan Pho 1A ung ho dong bao bao lu, ma GD 249574269 | | 100,000 | 2,131,947,110 | 99362944 |
| 13/09/2024 | HOANG THI DUNG ung ho khac phuc bao so 3 FT24257001230663 | | 500,000 | 2,132,447,110 | 99371301 |
| 13/09/2024 | MB(643253)(HOANG THI QUYEN chuyen tien UH ND BG bi bao lu) | | 200,000 | 2,132,647,110 | 20240913643253 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-------------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | MBVCB.7023218959.880459.PHAN THAM UNG HO BA CON VUNG BAO LU.CT tu 0731000755239 HOANG DUC THINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 2,132,947,110 | 9403178 |
| 13/09/2024 | So Ngoai vu Bac Giang ung ho nhan dan khac phuc sau con bao so 3 FT24257275718888 | | 6,600,000 | 2,139,547,110 | 99409825 |
| 13/09/2024 | DANG THI YEN chuyen tien ung ho con bao so3 | | 100,000 | 2,139,647,110 | 9432839 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7023308904.935210.NGUYEN THI THAO NGUYEN ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0731000719433 NGUYEN THI THAO NGUYEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 2,140,647,110 | 9451926 |
| 13/09/2024 | VU VAN THUONG dich vu t11 toa B tru so lien co quan ung ho bao lu | | 2,000,000 | 2,142,647,110 | 9471385 |
| 13/09/2024 | So Ke hoach va Dau tu ung ho nhan dan bi thiet hai do bao so 3 gay ra | | 23,396,000 | 2,166,043,110 | 99485281 |
| 13/09/2024 | Truong Chinh tri tinh Bac Giang ung ho ND bi thiet hai do con bao so 3 gay ra | | 11,350,000 | 2,177,393,110 | 99486848 |
| 13/09/2024 | gia dinh Thao Son SN 8, VUONG VAN TRA, TO 1A, TRAN NGUYEN HAN UNG HO NHAN DAN VUNG BAO LU FT24257026688837 | | 500,000 | 2,177,893,110 | 99498452 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI LIEN Chuyen tien ung ho nhan dan BG bi bao lu | | 200,000 | 2,178,093,110 | 99503346 |
| 13/09/2024 | MB(682783)(gop 1phan nho ung ho bao lu) | | 200,000 | 2,178,293,110 | 20240913682783 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 1,000,000 | 2,179,293,110 | 9522209 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7023585986.106494.ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0351000538262 NGUYEN HAI NGA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 2,180,293,110 | 9609159 |
| 13/09/2024 | BE BO UNG HO CHONG LU LUT TINH BAC GIANG. | | 100,000 | 2,180,393,110 | 99610086 |
| 13/09/2024 | MB(715401)(uh bac giang bao lut) | | 100,000 | 2,180,493,110 | 20240913715401 |
| 13/09/2024 | PHAM VAN LICH Chuyen tien ung ho Nhan Dan tinh bac giang BAO LUT. | | 200,000 | 2,180,693,110 | 9640807 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 2,180,993,110 | 9690937 |
| 13/09/2024 | Duong Ho Xuan Huong va Thanh Nien 3 (KDT Bach Viet) ung ho nhan dan Bac Giang | | 12,000,000 | 2,192,993,110 | 9708634 |
| 13/09/2024 | Cty CP XD 179 ủng hộ nhân dân tỉnh Bắc Giang bị bão lũ | | 100,000,000 | 2,292,993,110 | 2507OTT241004650 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7023770098.224978.DUONG HOANG THANH THAO transfer con meo mau trang gop pate.CT tu 1022299060 DUONG HOANG THANH THAO toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 2,293,093,110 | 9714713 |
| 13/09/2024 | Cam Linh gui chut tam long UH nhan dan tinh BG bi bao lu. Chuc mn binh an | | 1,000,000 | 2,294,093,110 | 9741720 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-------------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | MBVCB.7023971386.347526.NGUYEN THI HOA chuyen tien ung ho nhan dan vung lu.CT tu 0731000823583 NGUYEN THI HOA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 2,294,593,110 | 9821597 |
| 13/09/2024 | DO QUOC HUY chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai do anh huong con bao so 3 | | 100,000 | 2,294,693,110 | 9857319 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7024038554.391245.VI VAN TOAN CK UH ND TINH BAC GIANG BI BAO SO 3/2024.CT tu 0071005067396 VI VAN TOAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 2,295,693,110 | 9858929 |
| 13/09/2024 | BV Ung buou tinh BG ung ho nhan an Bac Giang bi bao lu | | 20,000,000 | 2,315,693,110 | 9865881 |
| 13/09/2024 | gia dinh dc Thuat Sn24 ngo 320 duong Nguyen cong Hang ung ho bao lu | | 500,000 | 2,316,193,110 | 9868906 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI THU HOAI mot gui gam nho nho | | 200,000 | 2,316,393,110 | 9874857 |
| 13/09/2024 | TONG THI THUY ung ho bao lu mien Bac | | 1,500,000 | 2,317,893,110 | 9886205 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7024100744.433373.NGUYEN DUC MINH chuyen tien ung ho.CT tu 1027525905 NGUYEN DUC MINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 50,000 | 2,317,943,110 | 9894123 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7024109181.432502.NGUYEN THI HONG NGOC chuyen tien uh nhan dan chong bao lut.CT tu 0731000627878 NGUYEN THI HONG NGOC toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 2,318,443,110 | 9895002 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7024089352.419956.Than Van Vinh chuyen tien ung ho nhan dan Tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000921470 THAN VAN VINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 2,318,543,110 | 9886197 |
| 13/09/2024 | Chung tay ung ho dong bao FT24257003724483 | | 150,000 | 2,318,693,110 | 99927657 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7024168233.472848.Hung Thuy :sn330 nguyen cong hang ,to1A,p tran nguyen han ,ung ho dong bao bao lut.CT tu 0731000678241 NGUYEN QUOC HUNG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 2,318,993,110 | 9929922 |
| 13/09/2024 | MB(796614)(ung ho nhan dan tinh bac giang gap bao lu) | | 1,000,000 | 2,319,993,110 | 20240913796614 |
| 13/09/2024 | Tap the Cty TNHH MTV PHAM GIANG ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lut | | 3,000,000 | 2,322,993,110 | 9944614 |
| 13/09/2024 | QKI UNG HO TINH BG KHAC PHUC HAU QA CB SO 3 | | 300,000,000 | 2,622,993,110 | 9952259 |
| 13/09/2024 | MB(805806)(PHAM THI LE THU ung ho nguoi dan tinh Bac Giang chong lu) | | 500,000 | 2,623,493,110 | 20240913805806 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|---------------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | MB(808413)(con Le Vuong Quyen lop 3A4 trường TH Dong thanh ung ho dong bao bao lut) | | 200,000 | 2,623,693,110 | 20240913808413 |
| 13/09/2024 | Thanh toan cho so chung tu: 240913_1063494_2861012 | | 2,000,000,000 | 4,623,693,110 | 19014 |
| 13/09/2024 | tran van vu chi bo 4A ung ho nhan dan tinh BG | | 200,000 | 4,623,893,110 | 27055 |
| 13/09/2024 | HOANG KIM TAN 54 vuong van tra to 1a phuong tran mgyuen han ung ho bao lut | | 200,000 | 4,624,093,110 | 69632 |
| 13/09/2024 | TAP DOAN SON PHUC UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 200,000,000 | 4,824,093,110 | 90075207 |
| 13/09/2024 | NGO THI THUY HUONG ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 4,824,293,110 | 100107 |
| 13/09/2024 | TRAN THI MINH THUY ung ho dong bao FT24257808029975 | | 200,000 | 4,824,493,110 | 90162192 |
| 13/09/2024 | DAO HAI YEN Chuyen tien | | 300,000 | 4,824,793,110 | 90186628 |
| 13/09/2024 | gd Tran van hai ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 9,000,000 | 4,833,793,110 | 90247864 |
| 13/09/2024 | HA VAN DUYEN chuyen tien giup Tran thi hong Tham sn 10 Nguyen Doan Dich to DP 1A phuong Tran nguyen Han tp : Bac Giang, ma GD 249628530 | | 100,000 | 4,833,893,110 | 90323406 |
| 13/09/2024 | Vk ck e o Bao Daimay man k bi anh huong cua bao so 3 gui 1 chuc tam long den moi nguoi kv huyen lan canMong moi nguoi vuot qua kho khan nay | | 500,000 | 4,834,393,110 | 90387891 |
| 13/09/2024 | ung ho lu lut phia bac | | 200,000 | 4,834,593,110 | 442766 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 4,834,793,110 | 531862 |
| 13/09/2024 | Mong que huong som on dinh | | 500,000 | 4,835,293,110 | 683113 |
| 13/09/2024 | ung ho nhan dan bac giang bao lu | | 1,000,000 | 4,836,293,110 | 716773 |
| 13/09/2024 | Bac Giang co len | | 300,000 | 4,836,593,110 | 90774721 |
| 13/09/2024 | HOANG NGOC YEN chuyen tien ung ho ba con vung lu | | 500,000 | 4,837,093,110 | 777899 |
| 13/09/2024 | NGUYEN KHAC LINH Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 4,837,293,110 | 90793803 |
| 13/09/2024 | Nguyen Thi Nhung chuyen tien | | 500,000 | 4,837,793,110 | 90798725 |
| 13/09/2024 | TRAN THI TRANG -ung ho dong bao bao lut | | 200,000 | 4,837,993,110 | 801883 |
| 13/09/2024 | MB(002118)(NGUYEN THI HUONG chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 200,000 | 4,838,193,110 | 20240913002118 |
| 13/09/2024 | UNG HO ND TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 200,000 | 4,838,393,110 | 90822728 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh BG bi bao lut FT24257080030330 | | 100,000 | 4,838,493,110 | 90897851 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI HAI to 3 tran nguyen han chuyen ung ho dong bao bi bao lut FT24257023889707 | | 500,000 | 4,838,993,110 | 90899269 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24257897656806 | | 50,000 | 4,839,043,110 | 90938426 |
| 13/09/2024 | MB(043699)(Tap the lop 12a8 THPT Lang Giang 1 khoa 2003-2006 ung ho lu lut) | | 1,535,000 | 4,840,578,110 | 20240913043699 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7026402629.902611.HOAN VAN CUONG chuyen tien.CT tu 0731000664203 HOANG VAN CUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 4,840,678,110 | 982516 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 13/09/2024 | MBVCB.7026579762.015661.UNG HO NHAN DAN BAC GIANG BI BAO LU.CT tu 0011003729236 HOANG XUAN VIET toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 4,841,178,110 | 1059702 |
| 13/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24257492283021 | | 100,000 | 4,841,278,110 | 91079927 |
| 13/09/2024 | NGUYEN THI TAM hoc vien Nhim Xinh ung ho dong bao lu lut | | 10,000,000 | 4,851,278,110 | 1085747 |
| 13/09/2024 | TONG THI TRANG chuyen tien | | 200,000 | 4,851,478,110 | 91089026 |
| 13/09/2024 | DAO VAN VIEN chuyen tien ung ho vao quy phong chong bao lut tinh Bac Giang | | 1,000,000 | 4,852,478,110 | 91107346 |
| 13/09/2024 | MB(084460)(THAN TRONG DUNG chuyen tien ung ho nhan dan bac giang bi bao lu) | | 200,000 | 4,852,678,110 | 20240913084460 |
| 13/09/2024 | MB(088721)(THAN TRONG DUNG chuyen tien ung ho nhan dan bac giang bi bao lu) | | 300,000 | 4,852,978,110 | 20240913088721 |
| 13/09/2024 | MBVCB.7026856205.188898.ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu .CT tu 1020266901 NGUYEN THI THANH XUAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 50,000 | 4,853,028,110 | 1176444 |
| 14/09/2024 | NGUYEN VAN HUNG chuyen tien ung ho bao lut | | 500,000 | 4,853,528,110 | 91248072 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7026972572.265094.MAI NHI mong coi nguon binh an.CT tu 9334684907 TRAN NGOC MAI NHI toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 4,853,728,110 | 1227361 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7027109037.346478.DO HOAI THU chuyen tien ung ho lu do anh huong cua bao YAGI.CT tu 1023933905 DO HOAI THU toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 50,000 | 4,853,778,110 | 1279884 |
| 14/09/2024 | UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 300,000 | 4,854,078,110 | 1228429 |
| 14/09/2024 | MA THI YEN Chuyen tien ung ho lu lut | | 1,000,000 | 4,855,078,110 | 91300705 |
| 14/09/2024 | Chau Nguyen Thuy Linh lop 10A11 truong THPT Yen Dung so 2 .Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu. | | 500,000 | 4,855,578,110 | 1238367 |
| 14/09/2024 | TRINH THI HA chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu tinh Bac Giang | | 200,000 | 4,855,778,110 | 91313780 |
| 14/09/2024 | NGUYEN THI MY DUYEN CHUYEN KHOAN UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG-130924-21:29:23 028869 | | 1,000,000 | 4,856,778,110 | 91326187 |
| 14/09/2024 | ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu FT24258302455391 | | 500,000 | 4,857,278,110 | 91425225 |
| 14/09/2024 | sn 47 ngo 46 tdp 4B phuong TNH ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 300,000 | 4,857,578,110 | 91434388 |
| 14/09/2024 | NGUYEN VAN HOAI UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU | | 200,000 | 4,857,778,110 | 91416291 |
| 14/09/2024 | chau dang xuan tung ung ho lu lut | | 100,000 | 4,857,878,110 | 91458999 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 14/09/2024 | NGUYEN HUU SON CHUYEN KHOAN UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU-130924-22:17:39 074532 | | 200,000 | 4,858,078,110 | 91459087 |
| 14/09/2024 | MB(165527)(NGUYEN THI HIEN ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 300,000 | 4,858,378,110 | 20240913165527 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7027681713.713630.DANG THI THU HANG chuyen tien ung ho Bac Giang khac phuc sau bao YaGi.CT tu 9936962988 DANG THI THU HANG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 4,858,878,110 | 1494214 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7027668834.701822.Mot trai tim nho luon huong ve que huong.CT tu 0821000176279 NGUYEN VAN TAI toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 222,222 | 4,859,100,332 | 1488626 |
| 14/09/2024 | huong ve que huong- mot chut tam long ung ho dong bao bi bao lut | | 1,000,000 | 4,860,100,332 | 1544325 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7027854095.830154.ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0591000240613 HOANG THI TAM toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 4,860,300,332 | 1544751 |
| 14/09/2024 | HOANG VAN TUAN chuyen tien ung ho dong bao bao lu tinh bac giang | | 100,000 | 4,860,400,332 | 1553328 |
| 14/09/2024 | TRAN THI NGOC ANH chuyen tien | | 100,000 | 4,860,500,332 | 1547053 |
| 14/09/2024 | LE THI MEN Ung Ho Que Huong mong ng dan som qua bao lu FT24258792355670 | | 1,000,000 | 4,861,500,332 | 91539393 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7027975407.907926.con dat hxsx nam 2024 duoc co quan bo thuong. 2 chi em con ung ho(khanhlinh- ngoclinh).CT tu 1013614489 THAN MINH KHUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 4,861,700,332 | 1572362 |
| 14/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh BAC GIANG bi bao lu | | 1,000,000 | 4,862,700,332 | 91593529 |
| 14/09/2024 | DANG MINH VUONG chuyen tien | | 3,000 | 4,862,703,332 | 1585346 |
| 14/09/2024 | ISL20240914044055416-PHAM THI TUYET ung ho nhan dan BG khac phuc bao so 3 | | 211,111 | 4,862,914,443 | 91632139 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7028307567.123868.NGO QUANG THUA chung tay ung ho nhan dan anh huong bao Yagi.CT tu 0731000760981 NGO QUANG THUA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 4,863,414,443 | 1658931 |
| 14/09/2024 | GD Hien Nhan ung ho bao Yagi FT24258826589246 | | 500,000 | 4,863,914,443 | 91716868 |
| 14/09/2024 | TRAN THI THU QUYEN chuyen tien ung ho nhan dan bac giang bi bao lu | | 300,000 | 4,864,214,443 | 1740917 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 14/09/2024 | MBVCB.7028486495.232051.NGUYEN DUC DAN, Xa My Ha ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu.CT tu 0011000542060 NGUYEN DUC DAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 4,864,714,443 | 1754827 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7028569009.282849.LUU XUAN HOAN ung ho que huong khac phuc hau qua mua bao.CT tu 1026637801 LUU XUAN HOAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 4,865,014,443 | 1800714 |
| 14/09/2024 | HOANG HANH AN chuyen tien | | 100,000 | 4,865,114,443 | 1892597 |
| 14/09/2024 | ung ho nhan Dan tinh bac giang bi bao lu | | 300,000 | 4,865,414,443 | 1903241 |
| 14/09/2024 | Duong Thi Loan so nha 310 duong Nguyen cong Hang to dan pho 1A phuong Tran Nguyen Han ung ho bao lut FT24258658078080 | | 300,000 | 4,865,714,443 | 91906621 |
| 14/09/2024 | Ung ho con bao so 3 | | 200,000 | 4,865,914,443 | 1929134 |
| 14/09/2024 | PHAM THI CHUYEN chuyen tien | | 300,000 | 4,866,214,443 | 1937929 |
| 14/09/2024 | Mong rang so tien nho cua gd chau phan nao giúp tinh nha khoi phuc duoc hau qua cua bao Yagi gay ra a | | 300,000 | 4,866,514,443 | 1990868 |
| 14/09/2024 | Ung ho nhan dan Bac Giang vuot bao lu FT24258815724797 | | 500,000 | 4,867,014,443 | 91992689 |
| 14/09/2024 | NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 50,000 | 4,867,064,443 | 1995039 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7028969055.530443.PHAM THI HA Thon Tu, xa Tan My, TP . BG Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000548741 PHAM THI HA toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 4,868,064,443 | 2003884 |
| 14/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu FT24258410801810 | | 300,000 | 4,868,364,443 | 92042561 |
| 14/09/2024 | NGUYEN VAN HUYNH ung ho bao lut | | 100,000 | 4,868,464,443 | 2060158 |
| 14/09/2024 | TRAN THI THU HANG CK UNG HO ND TINH BG BI BAO LU | | 500,000 | 4,868,964,443 | 92081347 |
| 14/09/2024 | GD Huyen Dieu ung ho dong bao bi bao lu | | 300,000 | 4,869,264,443 | 92115493 |
| 14/09/2024 | NGUYEN THU HUONG Chuyen tien ung ho bao lut | | 2,000,000 | 4,871,264,443 | 2129851 |
| 14/09/2024 | Vit Quay Ong Sau ung ho ND tinh BG bi bao lu | | 200,000 | 4,871,464,443 | 92132080 |
| 14/09/2024 | NGUYEN XUAN LINH chuyen tien ung ho | | 300,000 | 4,871,764,443 | 2135845 |
| 14/09/2024 | NGUYEN TU LIEM chuyen tien ung ho nhan dan bac giang bi bao lu | | 500,000 | 4,872,264,443 | 92144960 |
| 14/09/2024 | DUONG NGO VIEN nguoi con huyen Hiep Hoa Bac Giang ung ho nhan dan bi bao lu tinh bac giang FT24258666200891 | | 1,000,000 | 4,873,264,443 | 92161587 |
| 14/09/2024 | MB(340986)(Nguyen Thuy Liem ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 200,000 | 4,873,464,443 | 20240914340986 |
| 14/09/2024 | Gia dinh Khuong Binh,TDP Nam Giang 2 ung ho ba con vung lu tinh Bac Giang FT24258262560022 | | 3,000,000 | 4,876,464,443 | 92184376 |
| 14/09/2024 | YENNN. Ung ho nhan dan BG bi bao lu | | 500,000 | 4,876,964,443 | 92200767 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 14/09/2024 | Nguyen Van Ngoc Chi bo 4A Phuong Tran Nguyen Han ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu. | | 200,000 | 4,877,164,443 | 92278815 |
| 14/09/2024 | DO THANH HONG ung ho dong bao bao lut | | 1,000,000 | 4,878,164,443 | 92282483 |
| 14/09/2024 | DOAN THI HANH Chuyen tien ung ho dong bao lu | | 500,000 | 4,878,664,443 | 92293441 |
| 14/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 100,000 | 4,878,764,443 | 2305518 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7029600776.933370.BUI THI TUYET NGOC ung ho nhan dan tinh Bac giang bi bao lu.CT tu 0511000395783 BUI THI TUYET NGOC toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 4,879,764,443 | 2321675 |
| 14/09/2024 | MB(386472)(ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 500,000 | 4,880,264,443 | 20240914386472 |
| 14/09/2024 | Ung ho cho que nha mong ba con som khac phuc | | 2,000,000 | 4,882,264,443 | 92322256 |
| 14/09/2024 | Nhan vien cty bds AI group ung ho tinh khac phuc thien tai. | | 2,000,000 | 4,884,264,443 | 2331523 |
| 14/09/2024 | Ung ho ba con vung lu tinh BG | | 200,000 | 4,884,464,443 | 2355567 |
| 14/09/2024 | NGUYEN VAN THE Chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 4,884,964,443 | 2362772 |
| 14/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi lu lut | | 200,000 | 4,885,164,443 | 92387928 |
| 14/09/2024 | NT CHUNG Mai Dinh Hiep Hoa Ung Ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24258839579425 | | 200,000 | 4,885,364,443 | 92410968 |
| 14/09/2024 | MB(411858)(NGUYEN THI DUNG chuyen tien ung ho nhan dan bac giang bao lu) | | 200,000 | 4,885,564,443 | 20240914411858 |
| 14/09/2024 | NGUYEN VAN QUANG ung ho con bao so 3 | | 200,000 | 4,885,764,443 | 2445307 |
| 14/09/2024 | THAN THI HUONG chuyen tien | | 200,000 | 4,885,964,443 | 2465084 |
| 14/09/2024 | MB(429885)(NGUYEN VAN PHUONG chuyen tien ung ho nd bi baolut) | | 500,000 | 4,886,464,443 | 20240914429885 |
| 14/09/2024 | PHAM DANG QUYEN chuy FT24258992324721 | | 100,000 | 4,886,564,443 | 92478809 |
| 14/09/2024 | PHUNG THI THAO ung ho nhan dan tinh Bac Giang bao lu yagi | | 5,000,000 | 4,891,564,443 | 92494480 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7030114813.260618.TRAN VAN SUNG ung ho dong bao thiet hai bao so 3.CT tu 0731000597642 TRAN VAN SUNG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 4,892,564,443 | 2572439 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7030251626.342525.LAI DINH KHANG chuyen tien ung ho nhan dan BG bi bao lu.CT tu 0051000543599 LAI DINH KHANG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 4,893,564,443 | 2635761 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7030265287.346987.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 1046128964 VU THI SANG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 4,893,764,443 | 2637059 |
| 14/09/2024 | ung ho que nha chong bao lu | | 2,100,000 | 4,895,864,443 | 92664422 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 14/09/2024 | 98 BG que minh co len | | 500,000 | 4,896,364,443 | 92669092 |
| 14/09/2024 | Clb Sach va Hanh dong Truong THPT Viet Yen so 1 ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu a | | 1,400,000 | 4,897,764,443 | 2675283 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7030341569.403340.NGUYEN THI MINH PHUONG chuyen tien ung ho bao lut tinh bac giang.CT tu 0731000645317 NGUYEN THI MINH PHUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 4,897,864,443 | 2681083 |
| 14/09/2024 | NGUYEN VAN LUAN chuyen tien | | 2,000,000 | 4,899,864,443 | 2685074 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7030366667.411790.phong nghiep vu FOB cong ty may Ha Phong ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0731000823569 HOANG THAO ANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 2,000,000 | 4,901,864,443 | 2685856 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7030360612.414620.Ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 9978022663 NGUYEN DUC TAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 4,902,064,443 | 2687237 |
| 14/09/2024 | Ung ho cho nguoi dan bac giang | | 700,000 | 4,902,764,443 | 2735355 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7030499480.499877.DUONG THI HA TRANG UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU.CT tu 1015141208 DUONG THI HA TRANG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 4,903,064,443 | 2753275 |
| 14/09/2024 | NGO THI KHANH LY chuyen ung nhan dan tinh bac giang bi bao lu FT24258770685096 | | 2,000,000 | 4,905,064,443 | 92834028 |
| 14/09/2024 | 480Q xuong giang tp bac giang ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu | | 300,000 | 4,905,364,443 | 2842507 |
| 14/09/2024 | NGUYEN THI HUONG cty Shinsung Eng VN Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24258914306049 | | 2,000,000 | 4,907,364,443 | 92844357 |
| 14/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 1,000,000 | 4,908,364,443 | 2871017 |
| 14/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 4,908,564,443 | 92878833 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7030844887.718388.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000861605 DO THI HOAI toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 4,909,064,443 | 2913306 |
| 14/09/2024 | MB(541510)(Ba Thanh Hoa sn 49-ngo 6A- TDP9 - TNH chuyen tien) | | 300,000 | 4,909,364,443 | 20240914541510 |
| 14/09/2024 | NGO MINH TUNG chuyen tien: ung ho bao nut | | 200,000 | 4,909,564,443 | 2945307 |
| 14/09/2024 | Nguyen Van Hoa, Dong Khoat, Viet Lap, Tan Yen, BG. Ung ho ba con nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu. FT24258547919114 | | 500,000 | 4,910,064,443 | 92947287 |
| 14/09/2024 | GD ba Nguyen Thi Lan to dan pho 1A sn 30 ngo 320 duong Nguyen Cong Hang phuong Tran Nguyen Han TP BG ung ho bao lut | | 200,000 | 4,910,264,443 | 3085906 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM

 **AGRIBANK**

Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 14/09/2024 | MBVCB.7031252829.978575.cua it long nhieu,ung ho ba con vung lu trong tinh nha -BG som vuot qua thien tai.CT tu 9964601116 NGUYEN VAN TRUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 4,910,364,443 | 3090107 |
| 14/09/2024 | Kieu lu Van to 4A ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lut FT24258897043497 | | 100,000 | 4,910,464,443 | 93092163 |
| 14/09/2024 | GD ba Dau Thi Tu to dan pho 1A sn 55 ngo 320 duong Nguyen Cong Hang phuong Tran Nguyen Han TP BG ung ho bao lut | | 200,000 | 4,910,664,443 | 3094650 |
| 14/09/2024 | Cty TNHH 1TV TMDV DUC PHONG sn5dg L,T,Trong 4 ,P X.Giang BG ung ho bao so 3 FT24258259847946 | | 1,000,000 | 4,911,664,443 | 93112061 |
| 14/09/2024 | NGUYEN THI VAN cau mong tat ca moi nguoi vuot qua con bao so 3 an toan | | 200,000 | 4,911,864,443 | 3120634 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7031347184.036179.DANG XUAN TRUNG chuyen tien ung ho vung lu phia bac.CT tu 1024945658 DANG XUAN TRUNG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 4,912,064,443 | 3127794 |
| 14/09/2024 | Ung ho Nhan Dan tinh Bac Giang bi bao lu. | | 200,000 | 4,912,264,443 | 3131264 |
| 14/09/2024 | NGUYEN VU LAM Chuyen tien ung ho bao lu | | 500,000 | 4,912,764,443 | 93142098 |
| 14/09/2024 | E Nguyen Minh Phuc lop 4A5 trg Tieu hoc phuong Kinh Bac, tp BN. ung ho ba con thiet hai mua lu | | 100,000 | 4,912,864,443 | 93151340 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7031403140.078724.ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu.CT tu 1020320306 TRIEU TUAN DUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 4,912,964,443 | 3154398 |
| 14/09/2024 | Pham Gia Tu Ung Ho Nhan Dan Tinh Bac Giang Bi Bao Lu | | 1,000,000 | 4,913,964,443 | 93224510 |
| 14/09/2024 | TRAN NGOC DU ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi anh huong bao lu. | | 300,000 | 4,914,264,443 | 3246496 |
| 14/09/2024 | NGUYEN VAN THACH chuyen tien | | 200,000 | 4,914,464,443 | 93265215 |
| 14/09/2024 | GD cty CP CN PCCC BAC HA ung ho khac phuc bao lu | | 2,000,000 | 4,916,464,443 | 3269520 |
| 14/09/2024 | Ung ho ba con bac giang bao yagi lulut | | 30,000 | 4,916,494,443 | 93282557 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7031781240.316041.NGUYEN VAN PHUONG chuyen tien.CT tu 1024208521 NGUYEN VAN PHUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 4,916,694,443 | 3303032 |
| 14/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 500,000 | 4,917,194,443 | 3343376 |
| 14/09/2024 | ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 200,000 | 4,917,394,443 | 3363341 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 14/09/2024 | MBVCB.7031955659.424441.Gia Đình Than Van xa Bao dai- Luc Nam ung ho nhan dan do bao lu.CT tu 0731000897415 GIAP VAN TUAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 4,918,394,443 | 3370019 |
| 14/09/2024 | Gd chau Tuan Anh ung ho nhan dan BG bi bao lu | | 1,000,000 | 4,919,394,443 | 3495576 |
| 14/09/2024 | NGO VAN PHONG chuyen tien, ma GD 249828284 | | 300,000 | 4,919,694,443 | 93502223 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7032318971.653966.Ung ho dong bao khac phuc bao lu so 3 Yagi.CT tu 0381000449861 PHAM THI HUYEN TRANG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 4,919,794,443 | 3522068 |
| 14/09/2024 | CT TNHH THEP CUONG PHAT DST UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU | | 50,000,000 | 4,969,794,443 | 3542891 |
| 14/09/2024 | NGUYEN THUY AN chuyen ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24258101609107 | | 200,000 | 4,969,994,443 | 93633734 |
| 14/09/2024 | TRAN THI MINH TAM ung ho quy cuu tro Bac Giang | | 300,000 | 4,970,294,443 | 93681948 |
| 14/09/2024 | PHAM DINH PHONG ung ho dong bao tinh Bac Giang bi anh huong boi bao so 3 Yagi | | 4,500,000 | 4,974,794,443 | 3747802 |
| 14/09/2024 | C.ty CP Diamondland bac giang ung ho nhan dan bi thiet hai do bao Yagi FT24258708856145 | | 3,000,000 | 4,977,794,443 | 93770345 |
| 14/09/2024 | LUONG TIEN HAI chuyen ung ho que huong Bac Giang khac phuc hau qua bao lu FT24258808023619 | | 500,000 | 4,978,294,443 | 93859549 |
| 14/09/2024 | cong ty co phan R.wine Viet Nam chung tay ung ho khac phuc hau qua do bao YAGI | | 1,000,000 | 4,979,294,443 | 93881375 |
| 14/09/2024 | Nguyen thi Loan 12a14 to 6 Tran nguyen han BG ung ho lu lut | | 100,000 | 4,979,394,443 | 3942836 |
| 14/09/2024 | Nguyen Thi Khanh 15a14 to 6 Tran Nguyen Han BG ung ho lu lut | | 100,000 | 4,979,494,443 | 3946359 |
| 14/09/2024 | Ba thinh tho sn 31 ngo 6a to 9 TNH ung ho bao yagi FT24258791013746 | | 500,000 | 4,979,994,443 | 93949425 |
| 14/09/2024 | Ba Suu cai cam A3 to 6 Tran Nguyen Han BG ung ho lu lut | | 100,000 | 4,980,094,443 | 3957340 |
| 14/09/2024 | TEAM DUNGHOANGPHAM UNG HO PHUC HOI SAU BAO YAGI-140924-16:44:46 944883 | | 10,000,000 | 4,990,094,443 | 94069748 |
| 14/09/2024 | DO THI GIANG Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 2,000,000 | 4,992,094,443 | 4097454 |
| 14/09/2024 | DO TRUNG HOC ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu FT24258536101623 | | 2,000,000 | 4,994,094,443 | 94133927 |
| 14/09/2024 | UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU-140924-17:00:37 969738 | | 200,000 | 4,994,294,443 | 94149638 |
| 14/09/2024 | NGUYEN THI HONG HANH ung ho nhan dan Bac Giang khac phuc hau qua bao lu | | 1,000,000 | 4,995,294,443 | 4150666 |
| 14/09/2024 | NGUYEN THI HOAI LINH ung ho nhan san tinh Bac Giang bi bao lu FT24258481893000 | | 300,000 | 4,995,594,443 | 94151555 |
| 14/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu FT24258305026132 | | 1,000,000 | 4,996,594,443 | 94152654 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM

AGRIBANK

Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 14/09/2024 | MBVCB.7033883315.662201.NGUYEN THI KIM ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0731000797444 NGUYEN THI KIM toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 4,996,794,443 | 4252199 |
| 14/09/2024 | KEDY coffee thay mat KH NGUYEN DINH TUAN ung ho dong bao BG anh huong do bao YAGY | | 10,000 | 4,996,804,443 | 94269009 |
| 14/09/2024 | PHAM THI THUY LINH (Dong nai) ung ho nhan tinh tinh bac giang bi anh huong boi con bao so 3 | | 2,000,000 | 4,998,804,443 | 4269865 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7033945694.693367.DUONG THI XUYEN Van Coc 4, Van Trung, Viet Yen ,BG Ung ho nhan Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000764618 PHAM XUAN THANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 4,000,000 | 5,002,804,443 | 4272887 |
| 14/09/2024 | KEDY coffee thay mat KH DUONG VAN LONG ung ho dong bao BG anh huong do bao YAGY | | 30,000 | 5,002,834,443 | 94326447 |
| 14/09/2024 | KEDY coffee thay mat KHACH HANG ung ho dong bao BG anh huong do bao YAGY | | 20,000 | 5,002,854,443 | 94333655 |
| 14/09/2024 | ung ho dong bao lu lut | | 200,000 | 5,003,054,443 | 4392686 |
| 14/09/2024 | KEDY coffee thay mat KHACH HANG ung ho dong bao BG anh huong do bao YAGY | | 80,000 | 5,003,134,443 | 94422265 |
| 14/09/2024 | IBFT LE THI HANG chuyen tien | | 1,000,000 | 5,004,134,443 | 94449366 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7034331599.955751.Bui binh sn 135 HCP to 8TNH ung ho nd Bac Giang bao lut.CT tu 0351000303891 PHAN THI THANH THUY toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 300,000 | 5,004,434,443 | 4455692 |
| 14/09/2024 | MB(893365)(LE TRUNG KHOI chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu so 03 nam 2024) | | 500,000 | 5,004,934,443 | 20240914893365 |
| 14/09/2024 | MB(905528)(con Nguyen Dang Khoa lop 5a4 Le Hong Phong BG, Uh quy sau con bao so 3 a) | | 100,000 | 5,005,034,443 | 20240914905528 |
| 14/09/2024 | MB(915731)(Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu) | | 10,000,000 | 5,015,034,443 | 20240914915731 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7034634576.159302.DO THI HANH chuyen tien ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0731000723450 DO THI HANH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 5,015,234,443 | 4596447 |
| 14/09/2024 | NGUYEN VAN TRUONG ung ho khac phuc thiet hai con bao so 3 | | 200,000 | 5,015,434,443 | 94635784 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7034982741.379518.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0151000188044 DO MINH VUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 5,015,534,443 | 4747167 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 14/09/2024 | MBVCB.7035332424.609644.SN 220, Than Nhan Tin, TPBG ung ho Bao lu.CT tu 0731000590370 HOANG VAN HIEP toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 5,015,734,443 | 4900594 |
| 14/09/2024 | MB(984547)(LE THI HUYEN chuyen tien ung ho bao lu tinh bac giang) | | 1,000,000 | 5,016,734,443 | 20240914984547 |
| 14/09/2024 | Ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao FT24260231900690 | | 300,000 | 5,017,034,443 | 94971904 |
| 14/09/2024 | NGUYEN THANH HUYEN Chuyen tien | | 1,000,000 | 5,018,034,443 | 5002054 |
| 14/09/2024 | gia dinh Minh nguyet ung ho ba con BG anh huong boi bao lut | | 100,000 | 5,018,134,443 | 5042478 |
| 14/09/2024 | KEDY coffee thay mat KHACH HANG ung ho dong bao BG anh huong do bao Yagi | | 20,000 | 5,018,154,443 | 95069595 |
| 14/09/2024 | Giap Van Tuan ung ho nhan dan Bac Giang chong lu. | | 2,000,000 | 5,020,154,443 | 5117884 |
| 14/09/2024 | MBVCB.7035871435.956356.NGUYEN THI DAN ung ho nguoi dan tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0351000239858 NGUYEN THI DAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 5,020,654,443 | 5134857 |
| 15/09/2024 | NGUYEN THI THUY Chuyen tien ung ho | | 300,000 | 5,020,954,443 | 95335335 |
| 15/09/2024 | ung ho con bao so 3 | | 500,000 | 5,021,454,443 | 5368622 |
| 15/09/2024 | Ung ho nhan dan bi bao lu tinh Bac Giang | | 100,000 | 5,021,554,443 | 95380098 |
| 15/09/2024 | Pham Thi Lan chuyen tien ung ho nd tinh BG, BG minh co len | | 50,000 | 5,021,604,443 | 95391348 |
| 15/09/2024 | GD VO NGOC ANH UNG HO NHAN DAN BAC GIANG BI BAO LU | | 1,000,000 | 5,022,604,443 | 5362550 |
| 15/09/2024 | ung ho nhan dan bi bao yagi thang 9 | | 200,000 | 5,022,804,443 | 5456895 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7036620854.441899.VO HA THINH chuyen tien Ung Ho dong bao bi bao lu.CT tu 0061000223608 VO HA THINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 5,022,904,443 | 5443724 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7036725780.502287.NGUYEN VAN XUAN GC PRO SHOP TINH BAC GIANG UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG BI BAO LU.CT tu 9972848961 NGUYEN VAN XUAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 5,023,904,443 | 5479655 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7036744255.527394.ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu.CT tu 1017096337 HA VAN NHAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 180,000 | 5,024,084,443 | 5493930 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7036746922.516053.Ung ho nhan dan tinh Bac Giang.CT tu 0731000636532 DINH CONG THINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 5,024,284,443 | 5487347 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 15/09/2024 | KEDY coffee thay mat KH Quang Hung ung ho dong bao BG anh huong do bao Yagi | | 20,000 | 5,024,304,443 | 95496891 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7036853962.589888.Gia dinh Cuong Mai Dong Ly Tan My TPBG.CT tu 0731000838923 NGUYEN VAN CUONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 500,000 | 5,024,804,443 | 5528498 |
| 15/09/2024 | NGUYEN THI VAN Chuyen tien ung ho nhan dan bac giang bi bao lu | | 1,000,000 | 5,025,804,443 | 95592348 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7037151968.792520.PHAN THI HIEN chuyen tien ung ho nhan dan ba con bac giang bi anh huong con bao so 3.CT tu 0351000988149 PHAN THI HIEN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 50,000 | 5,025,854,443 | 5614820 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7037100039.749713.GIAP THI THU THAO, chau khong co nhieu mong nguoi dan bac giang som on dinh aj..CT tu 1012768333 GIAP THI THU THAO toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 100,000 | 5,025,954,443 | 5600069 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7037091555.751394.SAI THI THAO ung ho bao yagi.CT tu 0351000805754 SAI THI THAO toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 50,000 | 5,026,004,443 | 5600520 |
| 15/09/2024 | DAO NGOC PHU chuyen FT24260210348603 | | 500,000 | 5,026,504,443 | 95618146 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7037118120.760883.ung ho nhan dan tinh Bac Giang bao lu.CT tu 1048604915 LE THU TRANG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 50,000 | 5,026,554,443 | 5603141 |
| 15/09/2024 | DO THI BAY chuyen tien ung ho nhan dan tinh bac giang anh huong con bao so 3 | | 10,000 | 5,026,564,443 | 5612927 |
| 15/09/2024 | NGUYET NGUYEN UNG HO NHAN DAN TINH BAC GIANG VUOT QUA BAO LU-140924-23:40:35 437482 | | 1,000,000 | 5,027,564,443 | 95629198 |
| 15/09/2024 | Nguyen van dung .ho tro dong bao lu lut | | 500,000 | 5,028,064,443 | 5669129 |
| 15/09/2024 | Ung ho nguoi dan tinh Bac Giang bi anh huong khac phuc bao lu | | 300,000 | 5,028,364,443 | 95673760 |
| 15/09/2024 | Chau TANG QUNH NHU + TANG QUYNH NHI ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi lu lut | | 200,000 | 5,028,564,443 | 5691610 |
| 15/09/2024 | KEDY coffee thay mat KHACH HANG ung ho dong bao BG anh huong do bao Yagi | | 522,222 | 5,029,086,665 | 95806012 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7037875641.252205.TranD ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0731000700016 TRAN THI LINH toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 10,696,000 | 5,039,782,665 | 5863144 |
| 15/09/2024 | KEDY coffee thay mat KHACH HANG ung ho dong bao BG anh huong do bao Yagi | | 10,000 | 5,039,792,665 | 95887136 |

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|------------|------------------|--------------------------|
| 15/09/2024 | KEDY coffee thay mat KH NGUYEN QUANG TIEP ung ho dong bao BG anh huong do bao Yagi | | 10,000 | 5,039,802,665 | 95890682 |
| 15/09/2024 | Ha Van Canh Ung ho nhan dan Bac Giang bi bao lu FT24260966754340 | | 1,500,000 | 5,041,302,665 | 95906015 |
| 15/09/2024 | DONG VAN CHI so nha 18, to 9, duong Nguyen Khac Nhu, phuong Tran Nguyen Han ung ho bao lu so 3 | | 500,000 | 5,041,802,665 | 95916778 |
| 15/09/2024 | Hoi nguoi Hoang Mai - Nenh - Viet Yen ung ho ba con vung lu | | 6,500,000 | 5,048,302,665 | 95950884 |
| 15/09/2024 | Gia dinh Sinh Uyen, 99 Dao Su Tich Ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 2,000,000 | 5,050,302,665 | 95957765 |
| 15/09/2024 | DUONG THI NGA chuyen ung ho lu lut phia Bac FT24260545196540 | | 200,000 | 5,050,502,665 | 96037889 |
| 15/09/2024 | LE THI NONG - To 3, Tran Nguyen Han chuyen tien ung ho lu lut phia Bac FT24260057006277 | | 200,000 | 5,050,702,665 | 96067522 |
| 15/09/2024 | HA TRUNG VIET Chuyen tien | | 300,000 | 5,051,002,665 | 6093782 |
| 15/09/2024 | NGUYEN DUC BINH chuyen tien qua MoMo | | 200,000 | 5,051,202,665 | 96202718 |
| 15/09/2024 | gia dinh ong ba Hoan Ha sn 8 ngo 46 VVT, TDP1A, phuong TNH ung ho bao luc BG FT24260126073035 | | 100,000 | 5,051,302,665 | 96282718 |
| 15/09/2024 | PHAM DUC PHUONG CHUYEN KHOAN UNG HO BAO LU TAI BAC GIANG-150924-08:48:55 618670 | | 500,000 | 5,051,802,665 | 96289740 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7038673803.769735.Nam Ngo ung ho bao lu.CT tu 0731000888460 NGO PHUONG NAM toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,000,000 | 5,052,802,665 | 6350492 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7038873678.905337.Tap the lop Dia K15 THPT Chuyen BG khoa 2005 2008 ung ho nhan dan tinh BG bi bao lu.CT tu 1029285792 NGUYEN THI LOAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 4,000,000 | 5,056,802,665 | 6460262 |
| 15/09/2024 | MB(327737)(NGUYEN TUAN HA - TX Viet yen . Ung ho ND Tinh Bac giang bi bao lu) | | 5,000,000 | 5,061,802,665 | 20240915327737 |
| 15/09/2024 | THAN THI THU Chuyen tien ung ho bao lu bac giang | | 300,000 | 5,062,102,665 | 96525284 |
| 15/09/2024 | ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu | | 200,000 | 5,062,302,665 | 96591739 |
| 15/09/2024 | MB(352996)(NGUYEN XUAN BIEN ung ho Bac Giang KPHQ bao so 3) | | 300,000 | 5,062,602,665 | 20240915352996 |
| 15/09/2024 | NGUYEN THI MINH THU Mai Ha BG ck uh FT24260617195608 | | 200,000 | 5,062,802,665 | 96748938 |
| 15/09/2024 | MB(398076)(Tap the lop chuyen Vat ly khoa 21 trung THPT chuyen Bac Giang ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi t) | | 11,000,000 | 5,073,802,665 | 20240915398076 |
| 15/09/2024 | MB(416121)(Ung ho nhan dan tinh bg bi bao lu) | | 100,000 | 5,073,902,665 | 20240915416121 |
| 15/09/2024 | MB(430503)(Ung honhan dan tinh Bac Giang bi bao lu) | | 50,000 | 5,073,952,665 | 20240915430503 |
| 15/09/2024 | UNG HO BA CON VUNG BAO-150924-11:27:45 807704 | | 500,000 | 5,074,452,665 | 97154095 |
| 15/09/2024 | DO THANH LUAN ung ho nhan dan Bac Giang khac phuc hau qua bao lu | | 100,000 | 5,074,552,665 | 97173644 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|---|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 15/09/2024 | Chau Hoang Khanh Chi ung ho ngươi dân Bắc Giang lụt | | 200,000 | 5,074,752,665 | 97222761 |
| 15/09/2024 | Thuy Linh ung ho người dân Bắc Giang bị bão lụt | | 2,000,000 | 5,076,752,665 | 97229081 |
| 15/09/2024 | MB(482900)(Gia đình ông Trần Văn Ba, tđp 6, phường Trần Nguyễn Hán, thị trấn Bắc Giang ung ho nhân dân tỉnh Bắc Giang) | | 300,000 | 5,077,052,665 | 20240915482900 |
| 15/09/2024 | MB(486311)(PHAM THI NGA chuyên tiền ung ho đồng bào bão lụt tỉnh Bắc Giang, chúc tình mình sớm vượt qua khó) | | 500,000 | 5,077,552,665 | 20240915486311 |
| 15/09/2024 | MB(514532)(Nguyễn Quốc Hưng sn 42-duong Hoang Cong Phu- TDP9- TNH ung ho đồng bào con bão số 3 chuyên tiền) | | 500,000 | 5,078,052,665 | 20240915514532 |
| 15/09/2024 | MB(527767)(HUYNH THE NGA chuyên tiền ung ho nhân dân Bắc Giang bị bão lụt) | | 100,000 | 5,078,152,665 | 20240915527767 |
| 15/09/2024 | NGO MАНH QUYEN Chuyên tiền ung ho ba con bị thiệt hại do bão Yagi tại Tỉnh Bắc Giang | | 2,000,000 | 5,080,152,665 | 97520204 |
| 15/09/2024 | KEDY coffee thay mất KH VU THANH CONG ung ho đồng bào BG ảnh hưởng do bão Yagi | | 20,000 | 5,080,172,665 | 97533115 |
| 15/09/2024 | NGUYEN THI HOAT Chuyên tiền | | 200,000 | 5,080,372,665 | 97601884 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7041143174.376697.Thanh Viên Nhóm Anh Hào Mô Hình Xe Luot Ung Ho Nhân Dân Tỉnh Bắc Giang Bị Bão Lũ. CT tu 1025790341 LY ANH HAO toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tại AGRIBANK | | 200,000 | 5,080,572,665 | 7605154 |
| 15/09/2024 | Phạm Hoài Oanh ung ho nhân dân bị thiệt hại do bão số 3 FT24260001993487 | | 200,000 | 5,080,772,665 | 97653630 |
| 15/09/2024 | shop Thanh Thủy ung ho đồng bào lũ lụt | | 200,000 | 5,080,972,665 | 7735020 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7041534944.624671.HOAN NGOC LONG chuyên tiền ung ho nhân dân Bắc Giang bị bão lụt. CT tu 1016273697 HOANG NGOC LONG toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tại AGRIBANK | | 200,000 | 5,081,172,665 | 7752154 |
| 15/09/2024 | Ung ho nhân dân tỉnh Bắc Giang bị bão lụt | | 100,000 | 5,081,272,665 | 97808082 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7041706866.728697.PHAN THI HONG NGAN chuyên tiền. CT tu 0351000681088 PHAN THI HONG NGAN toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tại AGRIBANK | | 200,000 | 5,081,472,665 | 7829467 |
| 15/09/2024 | Ung ho người dân tỉnh Bắc Giang ảnh hưởng bão số 3 | | 1,000,000 | 5,082,472,665 | 97954565 |
| 15/09/2024 | NGUYEN THI LIEN chuyên tiền ung ho đồng bào bị ảnh hưởng con bão số 3 | | 500,000 | 5,082,972,665 | 8224695 |
| 15/09/2024 | BUI CONG NGOC Chuyên tiền ung ho đồng bào bão lụt tỉnh Bắc Giang | | 200,000 | 5,083,172,665 | 8228899 |
| 15/09/2024 | NGUYEN THI NGUYET ung ho nhân dân tỉnh Bắc Giang bị bão lụt | | 100,000 | 5,083,272,665 | 98405961 |

Chi nhánh: Chi nhánh Tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: 166 - đường Nguyễn Thị Lưu 2 - TP Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang

Điện thoại/Fax: 0240.854231/0240.824626

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM



Mang phân thịnh đến khách hàng

| Ngày Date | Ghi chú Remark | Nợ Dr | Có Cr | Số dư Balance | Số tham chiếu Ref. no |
|--------------|--|----------|-----------|------------------|--------------------------|
| 15/09/2024 | MBVCB.7043078135.624011.NGO THI LY chuyen tien ung ho nd tinh bac giang bi bao lu.CT tu 0731000921472 NGO THI LY toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 200,000 | 5,083,472,665 | 8498756 |
| 15/09/2024 | KEDY coffee thay mat KH ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 20,000 | 5,083,492,665 | 98986025 |
| 15/09/2024 | Hoang Hung Manh 2 tr THUY 1 tr My Do BG ung ho | | 3,000,000 | 5,086,492,665 | 8988104 |
| 15/09/2024 | KEDY coffee thay mat KH ung ho nhan dan tinh Bac Giang bi bao lu | | 60,000 | 5,086,552,665 | 98992794 |
| 15/09/2024 | MB(878200)(Ung ho nhan dan Tinh Bac Giang bi bao lu) | | 200,000 | 5,086,752,665 | 20240915878200 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7044631009.660816.Ung ho nhan dan Tinh Bac Giang bi bao lu.CT tu 0351001042280 PHAM QUANG HUY toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 2,000,000 | 5,088,752,665 | 9259058 |
| 15/09/2024 | MBVCB.7044983199.889474.Ung ho nhan dan tinh bac giang bi bao lu .CT tu 0731000743228 LE ANH DUC toi 2500201017924 UB Mat Tran To Quoc Tinh Bac Giang tai AGRIBANK | | 1,100,000 | 5,089,852,665 | 9418585 |
| 15/09/2024 | MB(948376)(Ong ba Cau Kha ung ho thiet hai do con bao so 3 gay ra) | | 300,000 | 5,090,152,665 | 20240915948376 |
| 15/09/2024 | Hoc Vien Hong Kien ung ho nhan dan tinh Bac giang lu lut FT24260079219708 | | 5,200,000 | 5,095,352,665 | 99569225 |